TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

KHOA KIẾN TRÚC

THUYẾT MINH

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NIÊN KHÓA 2021 – 2026

TÊN ĐỀ TÀI

TRUNG TÂM PHỤC HỒI SỨC KHỎE TINH THẦN

Giáo viên hướng dẫn **TS. KTS. Nguyễn Hồng Ngọc**

Sinh viên thực hiện **Nguyễn Ngọc Quý**

Lớp **21KTCLC**

Mã số sinh viên **121210050**

Đà Nẵng, Tháng 6/2026

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

Họ tên sinh viên: Nguyễn Ngọc Quý Số thẻ sinh viên: 121210050

Lớp: 21KTCLC Khoa: Kiến trúc Ngành: Kiến trúc

1. *Tên đề tài đồ án:*

Trung tâm cải thiện sức khỏe tinh thần.

2. *Các số liệu và dữ liệu ban đầu:*
   - *Đề tài **"Trung tâm phục hồi sức khỏe tinh thần"*** được thực hiện với mục tiêu tạo ra một không gian trung gian còn thiếu trong hệ thống chăm sóc sức khỏe hiện nay, nơi con người được **hỗ trợ sớm, phục hồi và chữa lành tinh thần một cách bền vững**. Trung tâm hướng đến việc thay đổi nhận thức xã hội, biến chăm sóc sức khỏe tinh thần thành một nhu cầu bình thường như chăm sóc thể chất, đồng thời bổ trợ hiệu quả cho hệ thống y tế hiện có như Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng.
   - *Các số liệu và dữ liệu ban đầu gồm có*
     - Bản đồ quy hoạch sử dụng đất thành phố Đà Nẵng đến 2045.
     - Các tiêu chuẩn thiết kế có liên quan đến đề tài.
     - Các tài liệu công trình tham khảo.
3. *Nội dung các phần:*
   - *Phần Kiến trúc (hoặc Quy hoạch) chiếm tỷ trọng (tối đa 80%):*
     - Thông tin quy hoạch về khu đất xây dựng công trình.
     - Nhiệm vụ thiết kế chi tiết.
     - Ý tưởng thiết kế (bao gồm ý tưởng chung và hình khối)
     - Giải pháp thiết kế (Tổng mặt bằng, mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, tổ chức giao thông, tổ chức thoát hiểm,..).
   - *Phần Kỹ thuật (hoặc trang trí) chiếm tỷ trọng (tối đa 20%):*
     - Giải pháp trang trí nội thất và ngoại thất.
     - Giải pháp kĩ thuật công trình.
   - *Các nội dung chi tiết:*
     - Xây dựng đề tài.
     - Tổng quan về địa phương nghiên cứu và phân tích khu đất.
     - Xây dựng nhiệm vụ thiết kế chi tiết.
     - Đưa ra ý tưởng ban đầu cho công trình: Phương án chọn và phương án so sánh.
     - Giải pháp thiết kế (bao gồm giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng, giải pháp tổ chức không gian, giải pháp thiết kế mặt đứng, giải pháp trang trí nội thất, giải pháp kỹ thuật công trình).
     - Nêu ra điểm mạnh hoặc yếu của đồ án, từ đó đề xuất hoặc kiến nghị.
4. *Các bản vẽ, đồ thị (ghi rõ các loại và kích thước bản vẽ):*

Số lượng bản vẽ bắt buộc: Tối thiểu **12** bản vẽ khổ Ao khổ ngang rời, có đầy đủ khung tên, chữ ký của GVHD; kèm theo thuyết minh có bản vẽ khổ A2 thu nhỏ từ bản Ao (A2 xếp gọn thành A3).

- *Số lượng bản vẽ (bắt buộc):* Tối thiểu 12 bản vẽ khổ A0 khổ ngang rời, có đầy đủ khung tên và chữ ký của GVHD; kèm theo thuyết minh có bản vẽ khổ A2 thu nhỏ từ bản A0 (A2 xếp gọn thành A3)
- *Các loại bản vẽ, đồ thị:*
  - Bản vẽ quy hoạch và hiện trạng khu đất .
  - Bản vẽ xây dựng đề tài và ý tưởng thiết kế.
  - Bản vẽ mặt bằng tổng thể (TL: 1/200 – 1/1000).
  - Bản vẽ mặt bằng các tầng (TL: 1/100 – 1/500).
  - Bản vẽ các mặt đứng (TL: 1/100 – 1/500).
  - Bản vẽ các mặt cắt (TL: 1/100 – 1/500).
  - Bản vẽ cấu tạo chi tiết (TL: 1/5 – 1/50).
  - Bản vẽ phối cảnh, tiểu cảnh, các chi tiết khác.
- *Thuyết minh:* Tối thiểu 30 trang không tính phụ lục.

5. Họ tên người hướng dẫn:	*Phần/ Nội dung:*
TS. KTS. Nguyễn Hồng Ngọc	Hoàn thiện ý tưởng và chỉnh sửa các bản vẽ

6. *Ngày giao nhiệm vụ đồ án:* ...4.../...3.../2026
7. *Ngày hoàn thành đồ án:* ...14.../...6.../2026

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2026

Trưởng Bộ môn Kiến trúc

Người hướng dẫn

Nguyễn Hồng Ngọc

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KIỂM SOÁT TIẾN ĐỘ LÀM ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

(Phiếu dành cho người hướng dẫn/sinh viên)

Họ tên sinh viên: Nguyễn Ngọc Quý Số thẻ SV : 121210050

Tên đề tài ĐATN: Trung tâm cải thiện sức khoẻ tinh thần

Họ tên người HD: TS. KTS. Nguyễn Hồng Ngọc Đơn vị:

Tuần	Ngày	Khối lượng đã thực hiện (%)	Khối lượng tiếp tục thực hiện (%)	GVHD ký tên
1		Xác nhận đề tài	PT ĐĐ	
2	21/3/26	PT Địa điểm	PT ĐĐ (tiếp tục)	
3	26/3/26	PT ĐĐ (tt)	2 PA MB Thu?	
4	9/4/26	2 PA MB Thu?	MBT1	
5	16/4/26	MBT1	MB các tầng	
6	23/4/26	MB các tầng	MB các tầng, MĐ	
7		Duyệt lần 1: Đánh giá khối lượng hoàn thành **50** % : 45% Được tiếp tục làm ĐATN ☐ Không tiếp tục thực hiện ĐATN ☐		
8	7/5/26	MB các tầng, MĐ	MĐ, hình khối	
9	14/5/26	MB các tầng	MĐ, hoàn thiện	
10	22/5/26	MB, MĐ, PC	MB, MĐ, PC	
11	28/5/26	MB, MĐ, PC	MB, MĐ, PC	
12	3/6/26	MB, MĐ, MC, PC	MB	
13				
14	22/5/2026	Duyệt lần 2: Đánh giá khối lượng hoàn thành **90** % : Được tiếp tục làm ĐATN ☐ Không tiếp tục thực hiện ĐATN ☐		
15				

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬN XÉT ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

I. Thông tin chung:

1. Họ và tên sinh viên: Nguyễn Ngọc Quý
2. Lớp: 21KTCLCSố thẻ SV: 121210050
3. Tên đề tài: TRUNG TÂM PHỤC HỒI SỨC KHOẺ TINH THẦN
4. Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Ngọc… Học hàm/ học vị: Tiến sỹ

II. Nhận xét, đánh giá đồ án tốt nghiệp:

1. Về tính cấp thiết, tính mới, khả năng ứng dụng của đề tài: (điểm tối đa là 2đ, điểm đánh giá của thầy cô là: **2** đ)

   Nhu cầu phục hồi sức khoẻ tinh thần cho người dân là nhu cầu có thực và quan trọng trong cuộc sống ngày càng căng thẳng của thời đại kỹ thuật số. Công trình Trung tâm Phục hồi sức khoẻ tinh thần sẽ góp phần phục hồi sức khoẻ tinh thần cho người dân bênh cạnh hệ thống bệnh viện tâm thần và các cơ sở tôn giáo tín ngưỡng. Đề tài có khả năng ứng dụng trong thực tế.

2. Về kết quả giải quyết các nội dung nhiệm vụ yêu cầu của đồ án: (điểm tối đa là 4đ, điểm đánh giá của thầy cô là: **4** đ)

   Sinh viên đã giải quyết được các nhiệm vụ và yêu cầu của đồ án. Sinh viên đã nghiên cứu công năng và giải quyết các vấn đề về hình thức và kết cấu kiến trúc của công trình trung tâm phục hồi sức khoẻ tinh thần. Thể hiện các bản vẽ với số lượng đầy đủ, bao gồm đầy đủ các thành phần mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng, phối cảnh và các chi tiết.

3. Về hình thức, cấu trúc, bố cục của đồ án tốt nghiệp: (điểm tối đa là 2đ, điểm đánh giá của thầy cô là: **1,7** đ)

   Cách trình bày đồ án dễ theo dõi. Không có sai sót.

4. Đề tài có giá trị khoa học/ có bài báo/ giải quyết vấn đề đặt ra của doanh nghiệp hoặc nhà trường: (điểm tối đa là 1đ, điểm đánh giá của thầy cô là: **0** đ)

   Không

5. Các tồn tại, thiếu sót cần bổ sung, chỉnh sửa:

   Công trình chịu ảnh hưởng của lối kiến trúc Nhật Bản và có hơi hướng của một resort. Về lâu dài loại công trình này cần tìm ra một hình thức kiến trúc phù hợp hơn.

III. Tinh thần, thái độ làm việc của sinh viên: (điểm tối đa 1đ, điểm đánh giá của thầy cô là: **1** đ)

Sinh viên có tinh thần làm việc tốt, nghiêm túc.

IV. Đánh giá:

1. Điểm đánh giá: **8,7**/10 (lấy đến 1 số lẻ thập phân)

2. Đề nghị: ☐ Được bảo vệ đồ án ☐ Bổ sung để bảo vệ ☐ Không được bảo vệ

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2026

Người hướng dẫn



Nguyễn Hồng Ngọc

Thầy cô cho điểm cụ thể từng mục con.
KHÔNG chỉ cho điểm cuối cùng

Mẫu dùng cho người phản biện

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬN XÉT PHẢN BIỆN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

I. Thông tin chung:

1. Họ và tên sinh viên: Nguyễn Ngọc Qúy
2. Lớp: 21 KT CLC Số thẻ SV: 121210050
3. Tên đề tài: Trung tâm phục hồi sức khỏe tinh thần
4. Người phản biện: Lê Minh Sơn Học hàm/ học vị: Tiến Sĩ

II. Nhận xét, đánh giá đồ án tốt nghiệp:

TT	Các tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	**Sinh viên có phương pháp nghiên cứu phù hợp, giải quyết đủ nhiệm vụ đồ án được giao**	**80**	
1a	- Tính mới (nội dung chính của ĐATN có những phần mới so với các ĐATN trước đây). - Đề tài có giá trị khoa học, công nghệ; có thể ứng dụng thực tiễn.	15	
1b	- Kỹ năng giải quyết vấn đề; hiểu, vận dụng được kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên ngành trong vấn đề nghiên cứu. - Chất lượng nội dung ĐATN (thuyết minh, bản vẽ, chương trình, mô hình,…).	50	
1c	- Có kỹ năng vận dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong vấn đề nghiên cứu; - Có kỹ năng đọc, hiểu tài liệu bằng tiếng nước ngoài ứng dụng trong vấn đề nghiên cứu;	15	
2	**Kỹ năng viết:**	**20**	
2a	- Bố cục hợp lý, lập luận rõ ràng, chặt chẽ, lời văn súc tích	15	
2b	- Thuyết minh đồ án không có lỗi chính tả, in ấn, định dạng	5	
3	**Tổng điểm đánh giá theo thang 100:**		**8.0**
	Quy về thang 10 (lấy đến 1 số lẻ)		

- Các tồn tại, thiếu sót cần bổ sung, chỉnh sửa:

  - Ngôn ngữ thiết kế dạng hình học dạng vuông và chữ nhật gợi cảm giá thể chế và hành chánh, dường như chưa phù hợp cho thể loại công trình phục hồi sức khỏe tinh thần.

- Câu hỏi đề nghị sinh viên trả lời trong buổi bảo vệ:

Câu 1: Vì sao sử dụng ngôn ngữ kiến trúc hình vuông và hình chữ nhật cho thể loại công trình trung tâm phục hồi sức khỏe tinh thần?

Câu 2: Giải thích cơ sở khoa học nào chứng minh rằng hệ hình học vuông góc, đối xứng và cứng nhắc trong toàn bộ công trình lại phù hợp với môi trường phục hồi sức khỏe tinh thần?

Câu 3: Đồ án này có nhiều sảnh, hành lang và không gian đệm. Sinh viên có kiểm tra hệ số K2 (diện tích giao thông/diện tích sử dụng) để đánh giá hiệu quả tổ chức mặt bằng không?

Câu 4: Căn cứ vào những số liệu hoặc tài liệu nào để xác định quy mô phục vụ của trung tâm? Công trình này được thiết kế để phục vụ khoảng bao nhiêu người sử dụng trong một ngày và bao nhiêu người đồng thời tại cùng một thời điểm?

Câu 5: giải thích vì sao không bố trí cửa ở lối vào chính? Và cách để kiểm soát ra vào tại các lối tiếp cận chính của công trình. Sinh viên trình bày rõ ranh giới giữa không gian ngoài trời và không gian trong nhà, cũng như giải pháp kiểm soát vi khí hậu và an ninh của công trình?

- Đề nghị: ☒ Được bảo vệ đồ án ☐ Bổ sung để bảo vệ ☐ Không được bảo vệ

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2026

Người phản biện

Lê Minh Sơn

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện và hoàn thành bài tiểu luận này, em đã nhận được rất nhiều sự quan tâm, hỗ trợ và hướng dẫn từ quý thầy cô, gia đình và bạn bè.

Em xin chân thành cảm ơn quý thầy cô giáo của khoa Kiến Trúc – những người đã tận dụng tình giảng dạy, định hướng và truyền đạt cho em những kiến thức quý báu trong suốt quá trình học tập tại trường. Chính nhờ sự dạy dỗ tâm huyết và nguồn cảm hứng từ quý thầy cô, em đã có cơ hội tiếp cận, học hỏi và rèn luyện để hoàn thiện bản đồ án tốt nghiệp của mình.

Đặc biệt, em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến thầy TS. KTS Nguyễn Hồng Ngọc, người trực tiếp hướng và đồng hành trong suốt quá trình thực hiện đồ án tốt nghiệp lần này. Thầy đã lắng nghe, chia sẻ và kiên nhẫn định hướng từ những ngày đầu đến những ngày về cuối, khi cần giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh trong quá trình thực hiện. Sự tận tình và những lời khuyên sâu sắc của thầy đã giúp em hoàn thiện đồ án trọn vẹn nhất.

Mặc dù đã cố gắng hết sức, đồ án này vẫn có những thiếu sót. Em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu từ quý thầy cô và các bạn để bài tiểu luận được hoàn thiện hơn.

Cuối cùng, em xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, các bạn học, những cá nhân đồng hành cùng em trong suốt chặng đường học tập tại trường Đại học Bách Khoa – Đại học Đà Nẵng.

Xin chân thành cảm ơn!

LỜI CAM KẾT

Tôi, Nguyễn Ngọc Quý, là sinh viên lớp 21KTCLC, khóa 2021, Khoa Kiến trúc, trường Đại học Bách khoa thuộc Đại học Đà Nẵng cam kết:

- Đã thực hiện đồ án tốt nghiệp có tên: Trung tâm phục hồi sức khỏe tinh thần theo đúng nhiệm vụ thiết kế được giao;
- Đồ án là kết quả làm việc và sáng tạo của cá nhân tôi, không sao chép bất cứ sản phẩm nào đã có;
- Tôi cam kết không vi phạm quy định hiện hành về Liêm chính học thuật của trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng

Nếu những nội dung cam kết trên không đúng, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Khoa Kiến trúc và Nhà trường.

Đà Nẵng ngày 10 tháng 6 năm 2026

(Sinh viên ký và ghi rõ họ tên)

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN ix
LỜI CAM KẾT x
MỤC LỤC 1
DANH MỤC BẢNG BIỂU 3
DANH MỤC HÌNH ẢNH 3
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT 6
CHƯƠNG 1: Mở đầu 7
1.1 Đặt vấn đề, lý do chọn đề tài 7
1.2 Ý nghĩa của đề tài 13
CHƯƠNG 2: CÁC CƠ SỞ KHOA HỌC ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI 14
2.1 Các tài liệu quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan 14
2.2 Các công trình và tài liệu tham khảo 15
2.3 Tổng quan về địa phương nghiên cứu (TP Đà Nẵng) 21
2.3.5 Điều kiện kinh tế xã hội 24
2.4 Các thông tin về khu đất xây dựng công trình (quy hoạch) 25
2.5 Phân tích khu đất (điểm mạnh, điểm yếu...) 28
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP THIẾT KẾ 30
3.1 Nhiệm vụ thiết kế 30
3.2 Ý tưởng thiết kế 35
3.2.1 Ý tưởng chung 35
3.2.2 Ý tưởng hình khối 36
3.3 Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng 36

3.4 Giải pháp tổ chức không gian, thiết kế mặt bằng 37
3.5 Giải pháp thiết kế mặt đứng 40
3.6 Giải pháp trang trí nội thất 41
3.7 Giải pháp kỹ thuật công trình 42
CHƯƠNG 4: Kết luận 44
TÀI LIỆU THAM KHẢO 45

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Bảng thống kê các công trình tham khảo hình ảnh 15

Bảng 2: Các công trình tham khảo mô hình hoạt động..... 18

Bảng 3: Bảng hiện trạng khu vực nghiên cứu..... 25

Bảng 4: Bảng phân tích SWOT..... 28

Bảng 5: A. Khối kết nối cộng đồng 32

Bảng 6: B1. Khối tiếp cận – Định hướng..... 32

Bảng 7: B2. Khối tư vấn chuyên sâu 33

Bảng 8: C1. Khối phục hồi..... 33

Bảng 9: C2. Khối Massage trị liệu..... 33

Bảng 10: D1. Khối nghiên cứu 34

Bảng 11: D2. Khối hành chính..... 34

Bảng 12: E. Khu thiền..... 35

Bảng 13: F. Khối kỹ thuật..... 35

Bảng 14: Giải pháp tổ chức không gian..... 37

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1: Nguy cơ của bệnh tâm thần..... 8

Hình 2: Áp lực từ cơ sở vật chất 9

Hình 3: Nhóm người vùng xám len lỏi trong xã hội..... 10

Hình 4: Các bóng mờ xen lẫn giữa cộng đồng..... 11

Hình 5: Mối liên kết giữa đối tượng vùng "xám" với cộng đồng, trong khi các đối tượng vùng đỏ đã được cách ly trong bệnh viện và có ít liên kết với xã hội..... 11

Hình 6: tác động của xã hội 12

Hình 7: Mục đích của đề tài..... 13

Hình 8: Bệnh viện Tâm thần Thành phố Đà Nẵng 15

Hình 9: Bệnh viện Tâm thần Thành phố Đà Nẵng 15
Hình 10: Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC) .. 16
Hình 11: Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC) .. 16
Hình 12: Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC) .. 16
Hình 13: Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ)..... 17
Hình 14: Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ 17
Hình 15: Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ 17
Hình 16: Jiyan Healing Garden (Iraq)..... 18
Hình 17: Jiyan Healing Garden (Iraq)..... 18
Hình 18: Vị trí địa lý 22
Hình 19: Biểu đồ mưa và nhiệt độ TP Đà Nẵng 23
Hình 20:Quy hoạch sử dụng đất..... 25
Hình 21: Bản vẽ khu đất..... 25
Hình 22: Mảng xanh của khu vực 26
Hình 23: Vùng ngập nước lịch sử 2022 27
Hình 24: Quá trình hình thành ý tưởng mặt bằng 36
Hình 25: Mặt bằng tổng thể 36
Hình 26: Công trình được tổ chức theo từng khối 38
Hình 27: Các khoảng xanh nội bộ trong công trình..... 38
Hình 28: Mặt nước đan xen giữa các khối 38
Hình 29: Hệ thống hành lang kết nối 39
Hình 30: Bậc thang tiếp xúc mặt nước..... 39
Hình 31: Lối đi hành thiền ngoài trời..... 39
Hình 32: Ý tưởng mặt đứng 40
Hình 33: Mặt đứng công trình..... 40

Hình 34: Nội thất.....41
Hình 35: Nội thất.....41
Hình 36: Bóc tách lam trang trí mặt tiền.....42
Hình 37: Chi tiết lam trang trí mặt tiền.....42
Hình 38: Chi tiết seno mái che mặt tiền.....43
Hình 39: Chi tiết chống thấm hồ sinh thái 43

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

WHO	Tổ chức Y tế Thế giới (World Health Organization)
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam

CHƯƠNG 1: MỞ ĐẦU

1.1 Đặt vấn đề, lý do chọn đề tài

1.1.1 Đặt vấn đề

Sự phát triển vượt bậc của thành phố Đà Nẵng trong hơn hai thập kỷ qua đã đưa thành phố trở thành một trong những trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục và y tế quan trọng của khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, sự mở rộng không ngừng của hạ tầng đô thị cùng nhịp độ phát triển kinh tế năng động đã góp phần nâng cao chất lượng sống và tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho người dân. Tuy nhiên, song hành với những thành tựu đó là những áp lực ngày càng lớn mà con người phải đối mặt trong cuộc sống hiện đại.

Trong bối cảnh xã hội vận động với tốc độ nhanh chưa từng có, mỗi cá nhân đều phải thích nghi liên tục với sự thay đổi của môi trường sống, công việc và các mối quan hệ xã hội. Áp lực về thành tích học tập, hiệu quả công việc, sự cạnh tranh nghề nghiệp, gánh nặng tài chính, cùng với sự bùng nổ của công nghệ và mạng xã hội đã khiến con người ngày càng dễ rơi vào trạng thái căng thẳng kéo dài, mất cân bằng cảm xúc và suy giảm khả năng phục hồi tâm lý. Đặc biệt tại các đô thị đang phát triển như Đà Nẵng, nơi nhịp sống ngày càng trở nên nhanh hơn và quỹ thời gian dành cho nghỉ ngơi, kết nối cộng đồng hay chăm sóc bản thân ngày càng bị thu hẹp, những tổn thương tinh thần âm thầm đang dần trở thành một vấn đề xã hội đáng quan tâm tại Việt Nam.

Theo Hiến chương của Tổ chức Y tế Thế giới, sức khỏe không chỉ đơn thuần là sự vắng bóng của bệnh tật hay thương tật, mà là một trạng thái hoàn toàn thoải mái về thể chất, tâm thần và xã hội.

Cụ thể hơn, Sức khỏe tâm thần (Mental Health) được định nghĩa là:

"Một trạng thái khỏe mạnh mà trong đó mỗi cá nhân nhận biết được khả năng của bản thân, có thể ứng phó với những căng thẳng bình thường trong cuộc

sống, làm việc hiệu quả và có khả năng đóng góp cho cộng đồng." (Nguồn: World Health Organization, 2022).

Định nghĩa này nhấn mạnh rằng sức khỏe tâm thần là một phổ trạng thái (spectrum), không phải là một biến nhị phân (có bệnh hoặc không có bệnh). Một người không mắc bệnh tâm thần phân liệt vẫn có thể có "sức khỏe tâm thần kém" nếu họ đang trải qua sự kiệt sức hoặc lo âu kéo dài.

Theo báo cáo World Mental Health Report 2022 của WHO:

- Ước tính có khoảng 1 tỷ người trên toàn thế giới đang sống chung với một rối loạn tâm thần.
- Cứ 8 người thì có 1 người gặp vấn đề về sức khỏe tâm thần.
- Trầm cảm và lo âu đã tăng thêm 25% chỉ trong năm đầu tiên của đại dịch COVID-19.

Số liệu từ Bộ Y tế Việt Nam công bố trong chương trình "Ngày Sức khỏe Tâm thần Thế giới" (tháng 10/2023) cho thấy những con số đáng báo động:

- Tỷ lệ mắc 10 rối loạn tâm thần phổ biến tại Việt Nam chiếm khoảng 14,9% dân số, tương đương với gần 15 triệu người.
- Tuy nhiên, tỷ lệ người bệnh được điều trị chính quy còn rất thấp. Đối với bệnh trầm cảm, có đến 80% người bệnh không được nhận diện và điều trị kịp thời.
- Theo khảo sát của UNICEF Việt Nam (2022), khoảng 8% - 29% trẻ em và thanh thiếu niên Việt Nam gặp các vấn đề về sức khỏe tâm thần, nhưng chỉ một phần nhỏ tiếp cận được các dịch vụ hỗ trợ tâm lý chuyên nghiệp.



Hình 1: Nguy cơ của bệnh tâm thần

Tại Đà Nẵng, số liệu từ Bệnh viện Tâm thần thành phố cho thấy số lượng bệnh nhân đến khám ngoại trú liên quan đến các rối loạn lo âu và stress tăng

trung bình 15% - 20% mỗi năm trong giai đoạn 2020-2023. Điều đáng chú ý là độ tuổi bệnh nhân đang có xu hướng trẻ hóa rõ rệt, tập trung vào nhóm từ 16 đến 30 tuổi.

1.1.2 Tỷ lệ phổ biến theo dữ liệu dịch tễ

Dựa trên báo cáo của **Bộ Y tế Việt Nam (2023)**, tỷ lệ người dân Việt Nam mắc các rối loạn tâm thần phổ biến là khoảng **14,9%.** Đối chiếu với quy mô dân số của Thành phố Đà Nẵng năm 2023 là **1.245.200 người** (theo Cổng dịch vụ dữ liệu - Đà Nẵng 2023), ước tính có ít nhất **185.500 người** đang sống chung với ít nhất một loại rối loạn tâm thần.

Hiện tại, Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng là cơ sở chuyên khoa đầu ngành của thành phố với quy mô khoảng **200 giường bệnh nội trú** (https://bvtamthandanang.com/lich-su-hinh-thanh). Tỷ lệ giường bệnh: Chỉ đạt khoảng **0,16 giường/1.000 dân.**



Hình 2: Áp lực từ cơ sở vật chất

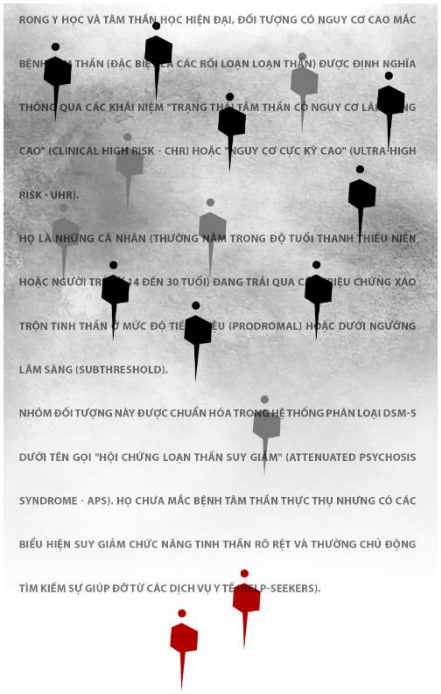
1.1.3 Lý do chọn đề tài

a. Xác định đối tượng từ sớm

Phần lớn những người đang gặp khó khăn về sức khỏe tinh thần lại không thuộc nhóm bệnh nhân tâm thần cần điều trị y khoa chuyên sâu. Họ vẫn học tập, làm việc và sinh hoạt bình thường; vẫn hoàn thành các vai trò xã hội của mình nhưng bên trong lại phải đối mặt với cảm giác cô đơn, lo âu, kiệt sức, mất phương hướng hoặc thiếu kết nối với chính bản thân. Đây là nhóm đối tượng nằm trong "vùng xám" của sức khỏe tinh thần – ranh giới mong manh giữa trạng thái khỏe mạnh và bệnh lý. Những vấn đề của họ thường khó nhận biết, dễ bị xem nhẹ và hiếm khi nhận được sự hỗ trợ phù hợp từ xã hội.

Thực tế cho thấy, hệ thống chăm sóc sức khỏe hiện nay chủ yếu tập trung vào điều trị khi bệnh lý đã hình thành, trong khi các không gian hỗ trợ phòng ngừa, phục hồi và nuôi dưỡng sức khỏe tinh thần cho nhóm đối tượng vùng xám vẫn còn rất hạn chế. Con người thiếu những nơi chốn để tạm dừng khỏi áp lực thường nhật, lắng nghe bản thân, tái tạo năng lượng và tìm lại sự cân

bằng nội tâm. Điều này đặt ra nhu cầu cấp thiết về việc xây dựng các mô hình không gian mới, nơi kiến trúc không chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng đơn thuần mà còn trở thành phương tiện hỗ trợ chữa lành và nâng đỡ tinh thần con người.



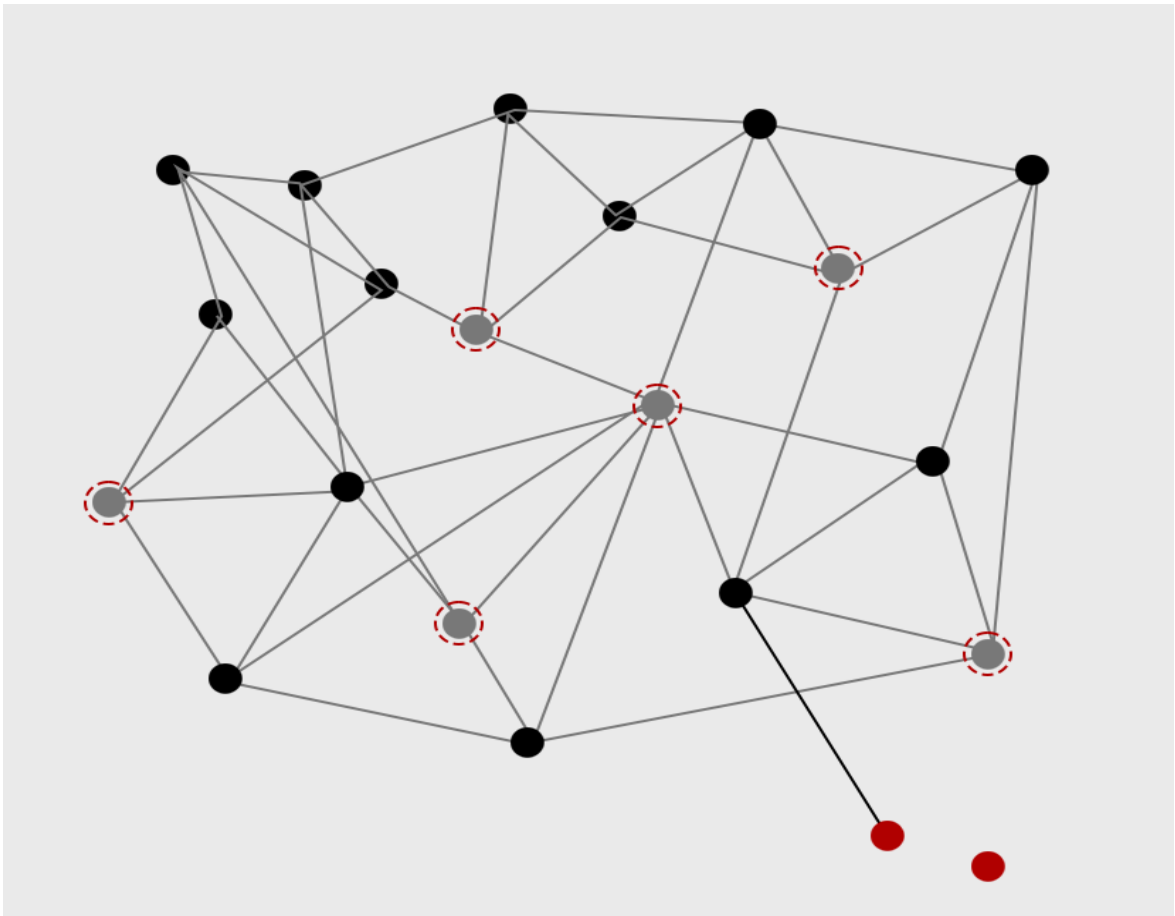
Hình 3: Nhóm người vùng xám len lỏi trong xã hội

Trong xã hội hiện đại, không phải mọi vấn đề sức khỏe tâm thần đều biểu hiện rõ ràng để có thể dễ dàng nhận diện. Tồn tại một nhóm đối tượng đặc biệt đang sống, học tập và làm việc xen lẫn giữa cộng đồng như những người hoàn toàn bình thường. Họ có thể là đồng nghiệp ngồi cạnh chúng ta mỗi ngày, là người thân trong gia đình, là bạn bè, sinh viên hay những người lao động đang góp phần vận hành xã hội. Dù chưa được chẩn đoán mắc bệnh tâm thần, họ vẫn đang mang trong mình những yếu tố nguy cơ tiềm ẩn như áp lực kéo dài, sang chấn tâm lý, cô đơn, kiệt sức hoặc khủng hoảng cuộc sống. Chính sự hiện diện âm thầm và đan xen sâu sắc trong cộng đồng khiến nhóm đối tượng này trở thành một phần không thể tách rời của mạng lưới xã hội.



Hình 4: Các bóng mờ xen lẫn giữa cộng đồng

Mỗi cá nhân trong nhóm đều duy trì những mối liên kết với gia đình, nơi làm việc, trường học và cộng đồng xung quanh; vì vậy, những biến động trong sức khỏe tinh thần của họ không chỉ tác động đến bản thân mà còn có khả năng lan tỏa đến nhiều tầng lớp xã hội. Điều đó đặt ra yêu cầu phải nhìn nhận nhóm "vùng xám" không đơn thuần là những cá nhân có nguy cơ, mà là một mắt xích quan trọng trong hệ sinh thái xã hội cần được quan tâm, hỗ trợ và can thiệp từ sớm trước khi các vấn đề tâm lý phát triển thành bệnh lý nghiêm trọng.



Hình 5: Mối liên kết giữa đối tượng vùng "xám" với cộng đồng, trong khi các đối tượng vùng đỏ đã được cách ly trong bệnh viện và có ít liên kết với xã hội

b. Bù đắp khoảng trống giữa Bệnh viện và Trung tâm Chăm sóc

Bệnh viện Tâm thần: Tập trung vào mô hình y sinh (Biomedical model), giải quyết các triệu chứng cấp tính bằng thuốc. Không gian thường mang tính "giam giữ" hoặc "cách ly" để đảm bảo an toàn, điều này vô tình gây áp lực tâm lý cho nhóm "tổn thương tinh thần" nhẹ.

Phòng khám tâm lý tư nhân: Thường nhỏ lẻ, chi phí cao, thiếu sự kết nối với các hoạt động phục hồi chức năng xã hội và trị liệu nghệ thuật.

Có một khoảng trống khổng lồ giữa "Điều trị y tế" và "Tư vấn tâm lý đơn thuần". Đó chính là nhu cầu về một **Trung tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần** tích hợp – nơi không xem người đến là "bệnh nhân" mà là "khách hàng cần phục hồi tinh thần" trong một môi trường mở, không kỳ thị.

c. Giảm sự kỳ thị

Xã hội Việt Nam vẫn còn tồn tại những định kiến nặng nề. Từ "điên", "khùng" hay "hấp" thường được dùng một cách bừa bãi, tạo ra rào cản khiến người bệnh không dám thừa nhận tình trạng của mình. Khi một người bước vào cổng Bệnh viện Tâm thần, họ sợ bị hàng xóm, đồng nghiệp nhìn thấy, vì nhãn dán đó có thể hủy hoại sự nghiệp và danh dự của họ. Bệnh nhân bắt đầu tin vào những định kiến của xã hội. Sự tự kỳ thị dẫn đến việc trì hoãn điều trị. Do thiếu các trung tâm chăm sóc chuyển tiếp (step-down care), bệnh nhân sau khi điều trị ổn định tại bệnh viện tâm thần khi trở về cộng đồng thường bị xa lánh, không tìm được việc làm, dẫn đến tái phát và phải nhập viện lại.



Hình 6: tác động của xã hội

1.2 Ý nghĩa của đề tài

Đề tài dự kiến có 5 mục tiêu chính như sau:

- PHÒNG NGỪA: Phòng ngừa nhằm giảm nguy cơ phát sinh các vấn đề tâm lý trước khi chúng trở thành bệnh lý. Thông qua hoạt động giáo dục, tư vấn sớm, rèn luyện kỹ năng sống và các không gian thư giãn, trung tâm giúp người dân nâng cao khả năng thích ứng với áp lực học tập, công việc và cuộc sống, từ đó bảo vệ sức khỏe tinh thần ngay từ giai đoạn đầu.
- HỖ TRỢ: Hỗ trợ hướng đến những người đang gặp khó khăn về cảm xúc như stress, lo âu, mất ngủ hoặc sang chấn tâm lý. Bằng các hình thức tư vấn cá nhân, trị liệu nhóm và hỗ trợ gia đình, trung tâm tạo ra một môi trường an toàn để người sử dụng được lắng nghe, thấu hiểu và từng bước vượt qua khủng hoảng.
- PHỤC HỒI: Phục hồi giúp những người đã trải qua tổn thương tâm lý hoặc điều trị tâm thần lấy lại khả năng học tập, làm việc và hòa nhập cộng đồng. Thông qua các hoạt động trị liệu, lao động trị liệu và phát triển kỹ năng sống, trung tâm hỗ trợ người sử dụng từng bước xây dựng lại sự tự tin và chất lượng cuộc sống.
- NÂNG CAO SỨC KHỎE TINH THẦN: là mục tiêu hướng đến toàn bộ cộng đồng, không chỉ dành cho những người đang gặp vấn đề tâm lý. Quan điểm hiện đại cho rằng sức khỏe tinh thần không đơn thuần là trạng thái không mắc bệnh mà còn là khả năng sống tích cực, cảm thấy hạnh phúc, có ý nghĩa và duy trì các mối quan hệ xã hội lành mạnh. Vì vậy, trung tâm tạo ra những không gian chữa lành, kết nối và phát triển bản thân như vườn thiền, khu nghệ thuật, thư viện, không gian giao lưu cộng đồng và các hoạt động sáng tạo. Thông qua đó, người dân có cơ hội cân bằng cảm xúc, tăng cường khả năng thích ứng với những thay đổi của cuộc sống và xây dựng một đời sống tinh thần khỏe mạnh, bền vững hơn.



Hình 7: Mục đích của đề tài

CHƯƠNG 2: CÁC CƠ SỞ KHOA HỌC ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

2.1 Các tài liệu quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan

2.1.1 Quy chuẩn xây dựng Việt Nam (QCVN)

- QCVN 06:2022/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình - *Quy định về giải pháp phòng cháy chữa cháy, lối thoát nạn, phân khu cháy và hệ thống chữa cháy cho các công trình công cộng.*
- QCVN 01:2021/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng - *Quy định về tổ chức không gian đô thị, chỉ tiêu sử dụng đất, mật độ xây dựng, khoảng lùi và hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực đô thị*
- QCVN 10:2014/BXD – Quy chuẩn xây dựng đảm bảo người khuyết tật tiếp cận công trình - *Áp dụng cho công trình công cộng như bảo tàng, trung tâm văn hóa nhằm đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật.*

2.1.2 Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam (TCVN)

- **TCVN 4319:2022** (Công trình công cộng - nguyên tắc cơ bản để thiết kế)
- **HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT VỀ TÂM THẦN - TẬP 1** (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)
- **HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT VỀ TÂM THẦN - TẬP 2** (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

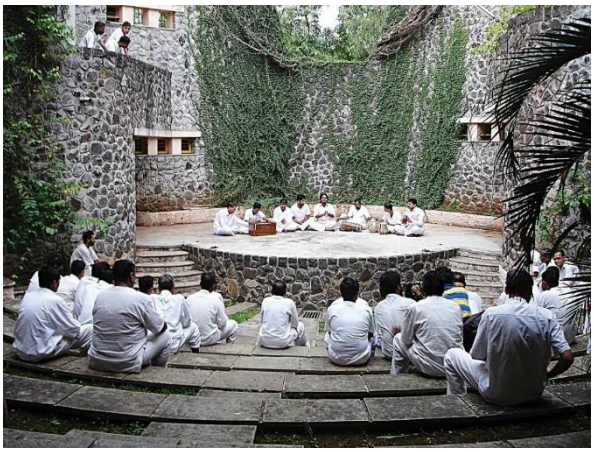
-

2.2 Các công trình và tài liệu tham khảo

Bảng 1: Bảng thống kê các công trình tham khảo hình ảnh

Bệnh viện Tâm thần Thành phố Đà Nẵng	 *Hình 8: Bệnh viện Tâm thần Thành phố Đà Nẵng*  *Hình 9: Bệnh viện Tâm thần Thành phố Đà Nẵng*

Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC)	 *Hình 10: Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC)*  *Hình 11: Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC)*  *Hình 12: Trung tâm phục hồi và phục hồi sức khỏe tâm thần Bangkok (BMRC)*

Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ)	 *Hình 13: Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ)*  *Hình 14: Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ*  *Hình 15: Trung tâm cai nghiện ma túy Muktangan Mitra (Ấn Độ*

Jiyan Healing Garden (Iraq)	 *Hình 16: Jiyan Healing Garden (Iraq)*  *Hình 17: Jiyan Healing Garden (Iraq)*

Bảng 2: Các công trình tham khảo mô hình hoạt động

Tên mô hình	Quốc gia	Quy mô/Dịch vụ chính	Nguồn tài trợ	Ưu điểm chính	Nhược điểm chính
Lewisham 24/7 CMHC	Anh (NHS)	Trung tâm cộng đồng 24/7: khám tư vấn, giải quyết khủng hoảng, hỗ trợ ban ngày và đêm	Ngân sách NHS (Anh)	Kế nối dịch vụ liên tục, hợp tác cộng đồng, hỗ trợ khẩn cấp ngay tại chỗ	Chi phí nhân sự 24/7 cao; quản lý phức tạp; phụ thuộc y tế công
Birmingham 24/7 NMHC	Anh (NHS)	Tương tự Lewisham nhưng cỡ	Quỹ thí điểm NHS	Toàn diện, chăm sóc "một đội"	Cần đầu tư lớn, nhiều bên tham gia, thời

Tên mô hình	Quốc gia	Quy mô/Dịch vụ chính	Nguồn tài trợ	Ưu điểm chính	Nhược điểm chính
		quận: tích hợp khủng hoảng, điều trị tại nhà, phục hồi, việc làm, drop-in		cho 40.000 dân; bao gồm cả sự kiện khủng hoảng lẫn phục hồi	gian khởi động dài
headspace	Úc (Ngoại TK)	Mạng lưới 172+ trung tâm thanh thiếu niên (12–25 tuổi): khám, tâm lý, nghề nghiệp, online	Chính phủ Úc + đối tác xã hội	Tiếp cận sớm, thân thiện với giới trẻ; dịch vụ miễn phí/giá thấp	Giới hạn độ tuổi, không có giường; phụ thuộc ngân sách nhà nước
CCBHC	Mỹ	Trung tâm hành vi gồm: khám ngoại trú, điều trị nội trú, khủng hoảng 24/7, phục hồi, v.v.	Nhà nước (Medicaid/SAMHSA)	Tiếp cận rộng, chi trả bảo hiểm; đảm bảo dịch vụ toàn diện	Yêu cầu pháp lý/phổ chuẩn khắt khe; chi phí cao; phức tạp
Sangath (NGO)	Ấn Độ (NGO)	Mô hình task-sharing: đào tạo tư vấn viên cộng đồng, can thiệp tâm lý qua mạng và offline	Tài trợ quốc tế, đối tác chính phủ	Mở rộng nhanh, chi phí thấp; tận dụng nguồn lực tại chỗ; tích hợp công nghệ	Chất lượng chuyên môn không đồng đều; phụ thuộc kinh phí NGO
The Banyan (NGO)	Ấn Độ (NGO)	Hệ sinh thái khủng hoảng-tái hòa nhập: ECRC (cấp cứu) + nhà ở hỗ trợ + cộng đồng (NALAM)	Tài trợ NGO, chính phủ Ấn Độ	Can thiệp trọn gói, kết hợp y tế – xã hội, hỗ trợ lâu dài; giảm tái nhập viện	Chi phí duy trì dịch vụ ở bờ vực; chủ yếu dành cho người vô gia cư
Shared Lives (NGO)	Anh (NGO)	Mô hình "chia sẻ gia	Quỹ phúc lợi xã hội địa phương	Tính nhân văn cao,	Ít quy mô (gần 617

Tên mô hình	Quốc gia	Quy mô/Dịch vụ chính	Nguồn tài trợ	Ưu điểm chính	Nhược điểm chính
		đình": người tâm thần sống với gia đình tình nguyện (hỗ trợ cá nhân)		tăng kết nối cộng đồng; chi phí chỉ khoảng ½ so với chăm sóc truyền thống	người/năm), cần gia đình tình nguyện phù hợp
BasicNeeds (VN, NGO)	Việt Nam	Can thiệp cộng đồng tích hợp: tuyên truyền, khám–điều trị ban đầu, hỗ trợ sinh kế	Tài trợ quốc tế, hợp tác địa phương	Động viên cộng đồng; tích hợp chăm sóc sức khỏe và sinh kế; giảm kỳ thị	Thiếu giường bệnh; dựa nhiều vào tài trợ quốc tế, không bền lâu

Trung tâm chăm sóc sức khoẻ tâm thần Vinmec của **Bệnh viện Vinmec Times City (Việt Nam)**

- Chẩn đoán tâm thần bằng thăm khám lâm sàng và các thiết bị y tế kỹ thuật cao (MRI, EEG, đa ký giấc ngủ)
- Điều trị các rối loạn sức khỏe tâm thần bằng hóa dược trị liệu
- Điều trị các rối loạn sức khỏe tâm thần bằng các thiết bị y tế kỹ thuật cao (máy kích thích từ xuyên sọ, kích thích điện xuyên sọ)
- Đánh giá/định hình các vấn đề tâm lý và nhu cầu hỗ trợ của khách hàng
- Đáng giá tâm lý
- Đánh giá rủi ro/nguy cơ
- Tâm dược học
- Giáo dục tâm lý
- Tuân thủ các biện pháp điều trị

- Liệu pháp nhận thức – hành vi (CBT)
- Can thiệp trị liệu dựa trên chánh niệm
- Liệu pháp chấp nhận và cam cam kết
- Can thiệp đau buồn/mất mát
- Ứng phó với căng thẳng
- Giải quyết vấn đề và thiết lập mục tiêu
- Liệu pháp hành vi – biện chứng
- Phỏng vấn tạo động lực
- Can thiệp vệ sinh giấc ngủ
- Các chương trình thay đổi hành vi
- Hỗ trợ gia đình, người chăm sóc
- Can thiệp phòng ngừa tái phát bệnh lý

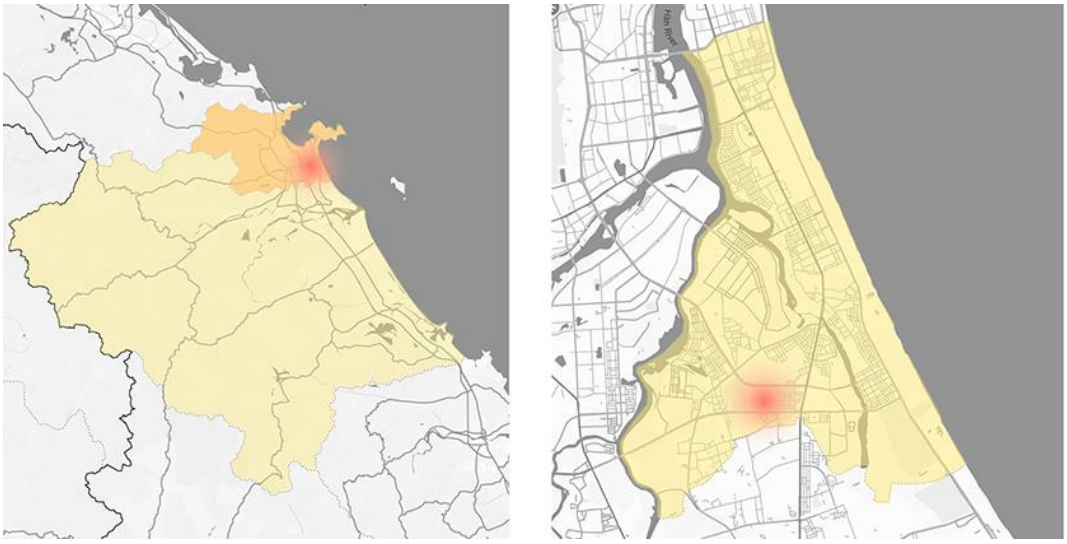
2.3 Tổng quan về địa phương nghiên cứu (TP Đà Nẵng)

2.3.1 Vị trí địa lý

Đà Nẵng là đô thị trực thuộc Trung ương, giữ vai trò trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ và y tế của khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Thành phố sở hữu vị trí chiến lược nằm giữa hai đầu đất nước, là điểm kết nối quan trọng của hành lang kinh tế Đông – Tây và cửa ngõ ra biển của các tỉnh Tây Nguyên cũng như các nước trong tiểu vùng sông Mê Kông.

Với diện tích hơn 1.200 km² và dân số trên 1 triệu người, Đà Nẵng được đánh giá là một trong những đô thị có tốc độ phát triển nhanh nhất Việt Nam. Bên cạnh hệ thống hạ tầng hiện đại gồm sân bay quốc tế, cảng biển nước sâu, mạng lưới giao thông đồng bộ, thành phố còn sở hữu hệ sinh thái tự nhiên đa dạng với biển, sông, núi và rừng. Sự phát triển kinh tế mạnh mẽ cùng tốc độ đô thị hóa cao đã góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân, đồng thời cũng làm gia tăng áp lực về sức

khỏe tinh thần, nhu cầu nghỉ ngơi, phục hồi và cân bằng cuộc sống trong môi trường đô thị hiện đại.



Hình 18: Vị trí địa lý

2.3.2 Địa hình

Địa hình Đà Nẵng nghiêng từ Tây sang Đông, chia cắt phức tạp và bao gồm 3 dạng chính:

- Vùng núi cao (phía Tây và Tây Bắc): Chiếm diện tích lớn nhất với độ cao trung bình từ 700 - 1.500m, độ dốc lớn (thường >40%). Nổi bật là khối núi Bà Nà - Núi Chúa (đỉnh cao 1.487m) và dãy Bạch Mã - Hải Vân án ngữ phía Bắc. Khu vực này đóng vai trò là "tháp nước" tự nhiên và vành đai phòng hộ sinh thái cho đô thị.

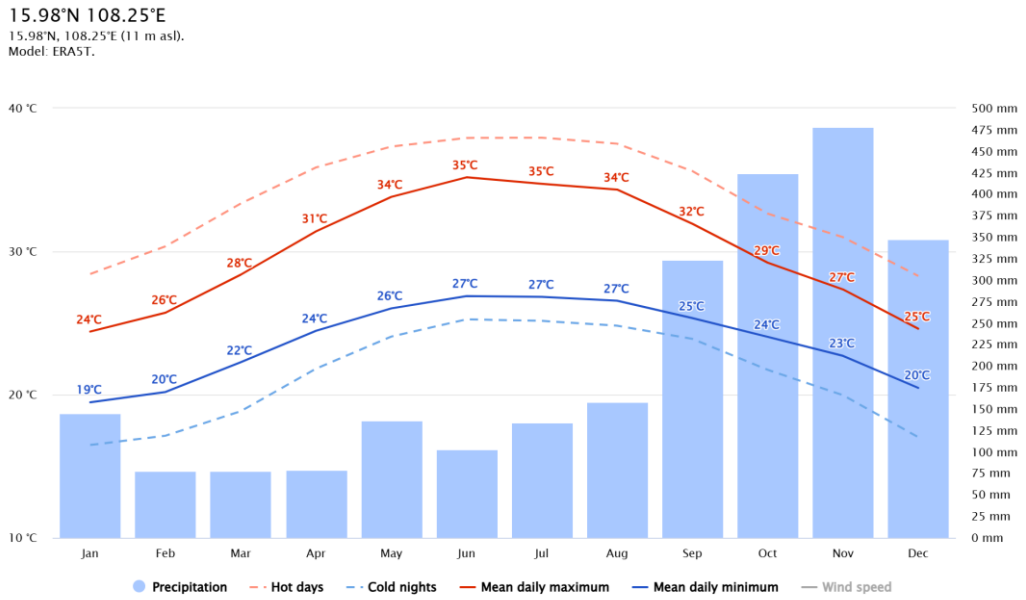
- Vùng đồi gò trung du (bán sơn địa): Là vùng chuyển tiếp có độ cao 100 - 200m, địa hình dạng đồi bát úp lượn sóng xen kẽ các thung lũng hẹp. Khu vực này (điển hình ở Hòa Vang) có độ dốc 15% - 20%, rất phù hợp cho các dự án cảnh quan, sinh thái có mật độ xây dựng thấp.

- Vùng đồng bằng ven biển và bán đảo: Đồng bằng tương đối bằng phẳng, nhỏ hẹp và bị chia cắt bởi các cửa sông. Điểm nhấn độc đáo nhất về mặt địa mạo là Bán đảo Sơn Trà vươn ra biển, kết hợp cùng đèo Hải Vân ôm trọn Vịnh Đà Nẵng, tạo thành một vùng nước sâu kín gió tự nhiên cực kỳ lợi thế cho cản biển và che chắn bão.

Khu vực được bao quanh bởi mạng lưới sông ngòi và mặt nước tự nhiên, nổi bật là Sông Cổ Cò cùng các hồ điều hòa và kênh thoát nước hiện hữu. Do nằm trong vùng đồng bằng thấp ven sông nên một số khu vực có nền đất yếu và chịu ảnh hưởng của ngập úng cục bộ vào mùa mưa. Tuy nhiên, khu vực địa điểm chọn có nền địa thế cao và không bị ngập trong đợt lũ lịch sử.

2.3.3 Khí hậu

Đà Nẵng có khí hậu nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng vừa gió mùa lục địa Đông Bắc, vừa gió mùa biển Tây Nam. Nhiệt độ trung bình cao, tương đối ổn định quanh năm (khoảng 25–26°C). Nhiệt độ trung bình năm ~26°C, tháng nóng nhất khoảng 29–30°C (tháng 6–7), thấp nhất ~21–22°C (tháng 1). Tổng lượng mưa năm rất lớn (khoảng 2.4–2.5 m), tập trung chủ yếu vào mùa mưa (tháng 9–12 chiếm >70%). Độ ẩm không khí cao quanh năm (~85% trung bình), gây cảm giác nóng ẩm. Đà Nẵng có hai mùa rõ rệt: mùa khô (từ khoảng tháng 1 đến tháng 8, trời ít mưa, nắng mạnh) và mùa mưa (từ tháng 9 đến tháng 12, mưa nhiều, có khi mưa giông, lũ). Gió mùa Đông Bắc (tháng 10–4) mang thời tiết mát mẻ, gió mùa Tây Nam (tháng 5–9) mang theo ẩm ướt. Bão biển Đông ảnh hưởng chủ yếu từ tháng 7 đến 11, trung bình mỗi năm một cơn đi qua trực tiếp địa phận.



Hình 19: Biểu đồ mưa và nhiệt độ TP Đà Nẵng

Mùa khô (tháng 1–8): Trời ít mưa, nắng mạnh, độ ẩm tương đối thấp (mùa khô ấm nóng). Đầu mùa (thg1–3) mát dịu, ít mưa phùn; cao điểm mùa hè (thg6–7) nắng gắt 33–36°C, hầu như không mưa lớn và bão. Độ ẩm ban ngày trung bình 50–60%, ban đêm có thể lên 70–80%. Do trời khô, du lịch mùa này thuận lợi nhất. Gió mùa Tây Nam thường yếu đến trung bình.

Mùa mưa (tháng 9–12): Từ giữa tháng 9, mưa bắt đầu tăng; mùa chính là thu-đông miền Trung. Mưa rào dông thường xuất hiện, có khi mưa ngâu kéo dài vài ngày. Tháng 10–11 mưa đỉnh điểm (xấp xỉ 0.4–0.5 m mỗi tháng). Độ ẩm rất cao (~85–87%), nhiệt độ giảm còn 24–28°C ban ngày và 18–22°C ban đêm. Gió mùa Đông Bắc chủ đạo, mang không khí ẩm và lạnh nhẹ; cũng có khi bị ảnh hưởng bởi gió tây bắc hoạt động bão. Mùa mưa kết thúc vào khoảng cuối tháng 12, sau đó khô lạnh đầu năm.

Gió mùa và bão: Đà Nẵng nằm ở vùng gió mùa Đông Bắc – Tây Nam điển hình. Gió mùa Đông Bắc lạnh khô thổi từ tháng 10, làm nhiệt độ giảm đôi chút vào mùa mưa và mùa đông. Gió mùa Tây Nam nóng ẩm thổi vào mùa hè, mang mưa từ biển. Mùa bão từ tháng 7–11: trung bình mỗi năm có ~1 cơn bão/áp thấp nhiệt đới đổ bộ trực tiếp qua Đà Nẵng (thống kê 70 năm). Bão thường gây gió rất mạnh, mưa lớn cục bộ và triều cường.

2.3.4 Sông ngòi

Sông ngòi Đà Nẵng chủ yếu bắt nguồn từ vùng núi dốc phía Tây, Tây Bắc hoặc chảy sang từ phía Quảng Nam. Đặc điểm chung của các dòng sông tại đây là ngắn, dốc ở thượng nguồn nhưng dòng chảy lại chậm và chịu tác động mạnh của thủy triều khi về hạ lưu.

2.3.5 Điều kiện kinh tế xã hội

Đà Nẵng là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục và y tế của khu vực miền Trung – Tây Nguyên. Thành phố có tốc độ phát triển kinh tế cao, với các ngành chủ lực gồm dịch vụ, du lịch, công nghệ cao và logistics.

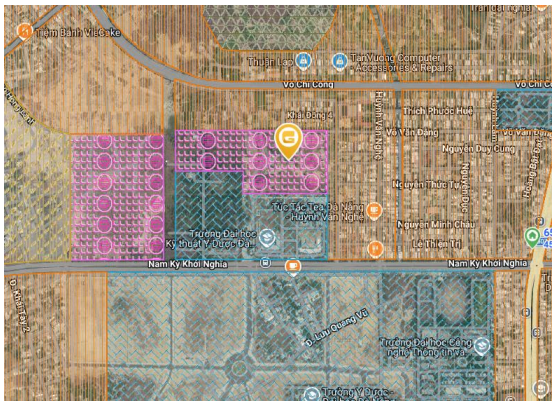
Dân số hơn 1 triệu người, tỷ lệ đô thị hóa cao, trình độ dân trí tốt và tập trung nhiều trường đại học, viện nghiên cứu lớn. Hệ thống hạ tầng, y tế và giáo dục được đầu tư đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân.

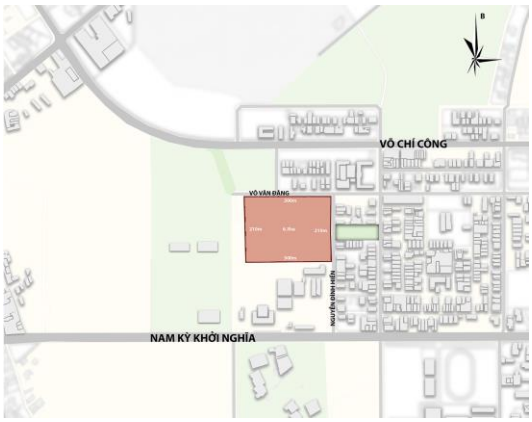
Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa nhanh cùng áp lực công việc, học tập và cuộc sống hiện đại đang làm gia tăng nhu cầu chăm sóc và phục hồi sức khỏe tinh thần. Đây là cơ sở quan trọng cho việc phát triển các công trình phục vụ sức khỏe cộng đồng tại thành phố.

2.4 Các thông tin về khu đất xây dựng công trình (quy hoạch)

2.4.1 Điều kiện hiện trạng đất đai khu vực nghiên cứu

Bảng 3: Bảng hiện trạng khu vực nghiên cứu

<table>
<tr>
<td>

Hình 20:Quy hoạch sử dụng đất</td>
<td>

Hình 21: Bản vẽ khu đất</td>
</tr>
<tr>
<td colspan="2">Vị trí khu đất: 34 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Hoà Quý, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng, Việt Nam

Khu đất dự trữ phát triển y tế, giáo dục phía Bắc Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà nẵng (Hoà Quý)

Loại đất: Đất trung tâm y tế

Diện tích: 6,3 ha</td>
</tr>
</table>

Trong định hướng mở rộng không gian đô thị về phía Đông Nam, Ngũ Hành Sơn được xác định là khu vực phát triển trọng điểm của thành phố. Sở hữu lợi thế về vị trí kết nối giữa trung tâm Đà Nẵng với Hội An, cùng hệ thống cảnh quan đặc trưng gồm biển, sông và các khu đô thị mới, quận Ngũ Hành Sơn đang trở thành trung tâm phát triển du lịch, dịch vụ, giáo dục và nghiên cứu của thành phố trong tương lai.

Nằm ở phía Nam quận Ngũ Hành Sơn, Hòa Quý là khu vực có tốc độ đô thị hóa mạnh nhưng vẫn duy trì được nhiều yếu tố tự nhiên quý giá. Với vị trí tiếp giáp hệ thống sông Cổ Cò, các hồ điều hòa và mạng lưới cây xanh rộng lớn, Hòa Quý sở hữu môi trường sinh thái đặc trưng, tạo nên sự cân bằng giữa không gian đô thị và thiên nhiên. Đồng thời, khu vực còn được hưởng lợi từ hệ thống giao thông thuận tiện và sự hình thành của Làng Đại học Đà Nẵng, mở ra tiềm năng phát triển thành trung tâm giáo dục, nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

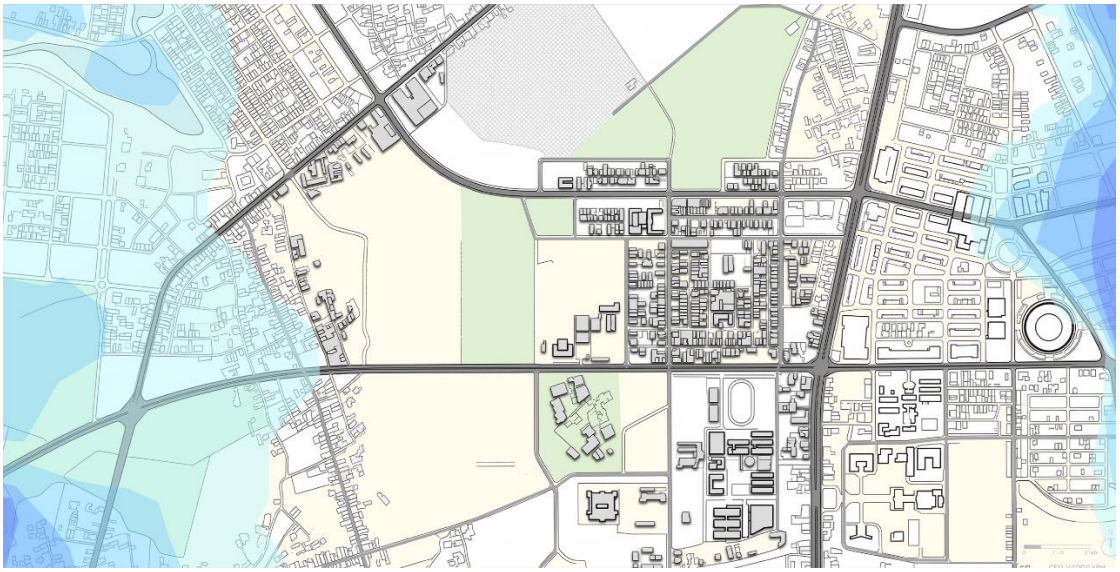
2.4.2 Hướng nắng, gió, thủy văn, tự nhiên....

Khu vực được bao quanh bởi mạng lưới sông ngòi và mặt nước tự nhiên, nổi bật là Sông Cổ Cò cùng các hồ điều hòa và kênh thoát nước hiện hữu. Sự hiện diện của hệ thống mặt nước không chỉ góp phần điều hòa vi khí hậu, giảm nhiệt độ môi trường mà còn tạo nên những giá trị cảnh quan đặc sắc, mang lại cảm giác thư thái và gần gũi với thiên nhiên.



Hình 22: Mảng xanh của khu vực

Do nằm trong vùng đồng bằng thấp ven sông nên một số khu vực có nền đất yếu và chịu ảnh hưởng của ngập úng cục bộ vào mùa mưa. Tuy nhiên, địa điểm nghiên cứu lại ở thế đất cao, không bị ngập lụt trong đợt lũ lịch sử 2022 của Đà Nẵng.



Hình 23: Vùng ngập nước lịch sử 2022

2.4.3 Hiện trạng giao thông tiếp cận

Phường Hòa Quý có vị trí tiếp giáp:

- Phía Bắc giáp Khuê Mỹ.
- Phía Nam giáp Điện Ngọc.
- Phía Đông giáp Hòa Hải.
- Phía Tây giáp Hòa Xuân và Hòa Châu.

Vị trí này giúp Hòa Quý trở thành điểm trung chuyển giữa khu vực nội đô hiện hữu với các vùng mở rộng đô thị về phía Nam.

Một trong những lợi thế nổi bật nhất của Hòa Quý là khả năng kết nối giao thông đa hướng:

- Trục Bắc – Nam
- Đường Võ Chí Công.
- Đường Lê Văn Hiến.
- Đường Trần Đại Nghĩa.

Đây là các tuyến giao thông quan trọng kết nối trung tâm Đà Nẵng với Hội An và các khu du lịch ven biển.

- Trục Đông – Tây
- Đường Mai Đăng Chơn.
- Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- Đường Nguyễn Phước Lan.

Các tuyến này kết nối Hòa Quý với quận Cẩm Lệ, huyện Hòa Vang và khu vực sân bay. Nhờ hệ thống giao thông này, từ Hòa Quý có thể tiếp cận:

- Trung tâm hành chính Đà Nẵng trong khoảng 15–20 phút.
- Sân bay quốc tế Đà Nẵng trong khoảng 20 phút.
- Bãi biển Mỹ Khê và Non Nước trong khoảng 10 phút.
- Hội An trong khoảng 20–25 phút.

2.5 Phân tích khu đất (điểm mạnh, điểm yếu...)

Bảng 4: Bảng phân tích SWOT

Điểm mạnh (Strengths)	Nằm tại Hòa Quý, khu vực phát triển trọng điểm phía Đông Nam Đà Nẵng. Tiếp cận thuận lợi thông qua các trục giao thông lớn như Võ Chí Công, Mai Đăng Chơn, Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Cảnh quan tự nhiên phong phú với sông, hồ và nhiều khoảng xanh. Môi trường tương đối yên tĩnh, phù hợp cho các hoạt động trị liệu và phục hồi tinh thần. Quỹ đất rộng, thuận lợi tổ chức không gian chữa lành, trị liệu ngoài trời.

Điểm yếu (Weaknesses)	Một số khu vực nền đất yếu do nằm gần sông và vùng đất bồi tích. Hạ tầng đô thị một số khu vực vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Nguy cơ ngập úng cục bộ vào mùa mưa nếu không xử lý cao độ hợp lý. Thiếu các công trình y tế chuyên sâu về sức khỏe tinh thần để tạo mạng lưới hỗ trợ trực tiếp.
Cơ hội (Opportunities)	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tinh thần ngày càng tăng do áp lực đô thị hóa và nhịp sống hiện đại. Hưởng lợi từ sự phát triển của Làng Đại học Đà Nẵng và các khu đô thị mới. Có tiềm năng trở thành trung tâm nghiên cứu, đào tạo và phục hồi sức khỏe tinh thần cấp thành phố. Dễ dàng kết hợp mô hình trị liệu với cảnh quan sinh thái, mặt nước và thiên nhiên. Phù hợp với xu hướng phát triển đô thị xanh và kiến trúc chữa lành hiện nay.
Thách thức (Threats)	Tốc độ đô thị hóa nhanh có thể làm suy giảm môi trường tự nhiên nếu không được kiểm soát. Biến đổi khí hậu, mưa bão và nước biển dâng ảnh hưởng đến khu vực ven sông, ven biển. Cạnh tranh quỹ đất với các dự án đô thị, thương mại và bất động sản trong tương lai. Chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật và xử lý nền móng có thể cao. Nhận thức xã hội về bệnh lý tâm thần vẫn còn nhiều rào cản và định kiến.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP THIẾT KẾ

3.1 Nhiệm vụ thiết kế

Bảng 5: Nhiệm vụ thiết kế chi tiết

Khối nhà	Khu vực chức năng	Diện tích sàn (m^2)	Tỷ lệ
A	A. Khối Kết nối Cộng đồng	4394	7%
B	B1. Khối tiếp cận - Định hướng	1440	2.3%
	B2. Khối tư vấn chuyên sâu		
C	C1. Khối phục hồi	1690	2.7%
	C2. Khối Massage trị liệu		
D	D1. Khối Nghiên cứu & Giảng dạy	2230	3.5%
	D2. Khối Hành chính & Quản trị		
E	E. Khu thiền	2450	3.9%
F	F. Khối Kỹ thuật Phụ trợ	190	0.3%
	Bãi đỗ xe	2300	3.7%
	Cây xanh, vườn trị liệu	32441	51.5%
	Mặt nước	3185	5.1%
	Giao thông cho xe	5805	9.2%
	Giao thông cho người đi bộ	6875	10.9%
	TỔNG	**63000**	**100%**

Bảng 5: A. Khối kết nối cộng đồng

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)	Tầng
Quầy thông tin	1			1
Hội trường	1	291	291	1
Café & Căn tin	1	191	191	1
Bếp	1	197	197	1
kho khô	1	47	47	1
Kho lạnh	1	36	36	1
Cửa hàng tiện lợi	1	195	195	1
Phòng sinh hoạt người cao tuổi	1	192	192	1
Thư viện cộng đồng - Góc sách tâm lý	1	346	346	2
Khu vui chơi trẻ em trong nhà	1	149	149	2
Yoga	2	197	394	2

Bảng 6: B1. Khối tiếp cận – Định hướng

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)	Tầng
Sảnh đón - Quầy phục vụ	1	80	80	1
Phòng an ninh	1	48	48	1
Khu tiếp nhận hồ sơ	1	50	50	1
Kho hồ sơ	1	50	50	1
Khu chờ	1	625	625	1
Quầy phát thuốc	1	14	14	1
Kho thuốc	6	34	204	1
Kho thiết bị y tế	2	47	94	1
Phòng tư vấn	4	47	188	1
Phòng trắc sàn lọc tâm lý cơ bản	1	47	47	1
Phòng đánh giá khủng hoảng	1	47	47	1

Bảng 7: B2. Khối tư vấn chuyên sâu

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)	Tầng
Phòng trị liệu cá nhân	3	47	141	2
Khu vực trị liệu nhóm (8-10 người)	1	504	504	2
Phòng trị liệu gia đình	3	97	291	2
Kho	1	48	48	2

Bảng 8: C1. Khối phục hồi

Phòng chức năng	**Số lượng**	**Diện tích/ phòng (m^2)**	**Tổng (m^2)**	**Tầng**
Lớp trị liệu âm nhạc	1	146	146	1
Lớp trị liệu hội họa	1	146	146	1
Xưởng lao động & trị liệu thư giản	1	503	503	1
Kho dụng cụ	1	48	48	1

Bảng 9: C2. Khối Massage trị liệu

Phòng chức năng	**Số lượng**	**Diện tích/ phòng (m^2)**	**Tổng (m^2)**	**Tầng**
Quầy lễ tân	1	60	60	2
Quầy phục vụ	8	16	128	2
Phòng nhân viên	1	30	30	2
Phòng Locker	1	60	60	2
Bể ngâm	8	16	128	2
Massage	1	30	30	2
Xông hơi ướt	1	60	60	2
Xông hơi khô	8	16	128	2

Bảng 10: D1. Khối nghiên cứu

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)	Tầng
Sảnh chính - pantry	1	392	392	1
Sảnh khu nghiên cứu	1	150	150	1
Phòng nghiên cứu tâm lý cộng đồng	1	76	76	1
Phòng nghiên cứu hành vi, nhận thức	1	76	76	1
Phòng thực hành mô phỏng	1	76	76	1
Phòng tự học	3	76	228	1
Hội trường	1	219	219	1
Kho sách	1	219	219	1

Bảng 11: D2. Khối hành chính

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)	Tầng
Phòng đón khách	1	101	101	2
Phòng viện trưởng	1	36	36	2
Phòng viện phó	1	36	36	2
Phòng Họp	1	122	122	2
Phòng nghỉ chuyên gia	1	122	122	2
Phòng Telehealth	2	36	72	2
Phòng tư vấn từ xa	1	122	122	2
Kho lưu trữ chuyên môn	1	53	53	2
Phòng Hành chính - Tổng hợp	1	53	53	2
Phòng Công nghệ thông tin	1	53	53	2
Phòng Tài chính	1	53	53	2
Phòng nghỉ nhân viên	1	53	53	2
Quản lý vật liệu	1	53	53	2
Bảo trì thiết bị	1	53	53	2
An toàn và môi trường	1	53	53	2

Bảng 12: E. Khu thiền

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)
Khu sách thiền	4	84	336
Khu thay đồ	2	100	200
Hành lang thiền	1	25	25
Khu thiền	1	30	30

Bảng 13: F. Khối kỹ thuật

Phòng chức năng	Số lượng	Diện tích/ phòng (m^2)	Tổng (m^2)
Kỹ thuật điện	1	24	24
Xử lý chất thải	1	24	24
Bể nước	1	24	24
Kỹ thuật nước	1	24	24
PCCC	1	24	24

3.2 Ý tưởng thiết kế

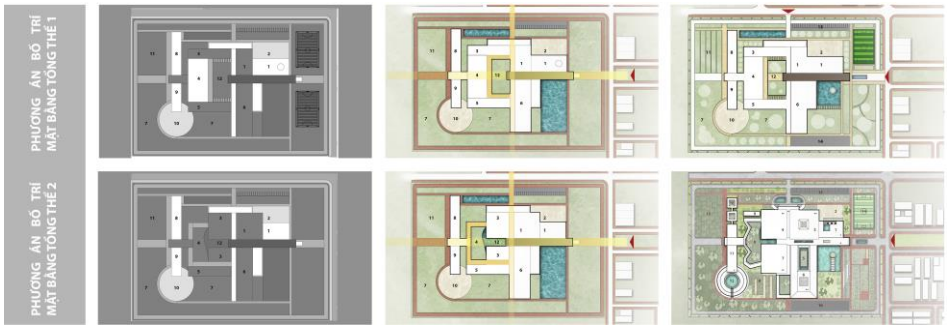
3.2.1 Ý tưởng chung

Trung tâm Phục hồi Sức khỏe Tinh thần được định hướng là một không gian chữa lành cộng đồng, nơi con người được hỗ trợ về tinh thần thông qua các hoạt động phòng ngừa, đồng hành, phục hồi và phát triển bản thân. Công trình kết hợp giữa các dịch vụ chăm sóc tâm lý với hệ thống cảnh quan thiên nhiên nhằm tạo ra môi trường an toàn, thư giãn và giảm áp lực tâm lý cho người sử dụng. Không chỉ là nơi hỗ trợ những người đang gặp khó khăn về tinh thần, trung tâm còn góp phần nâng cao nhận thức và chất lượng sức khỏe tinh thần cho toàn cộng đồng.

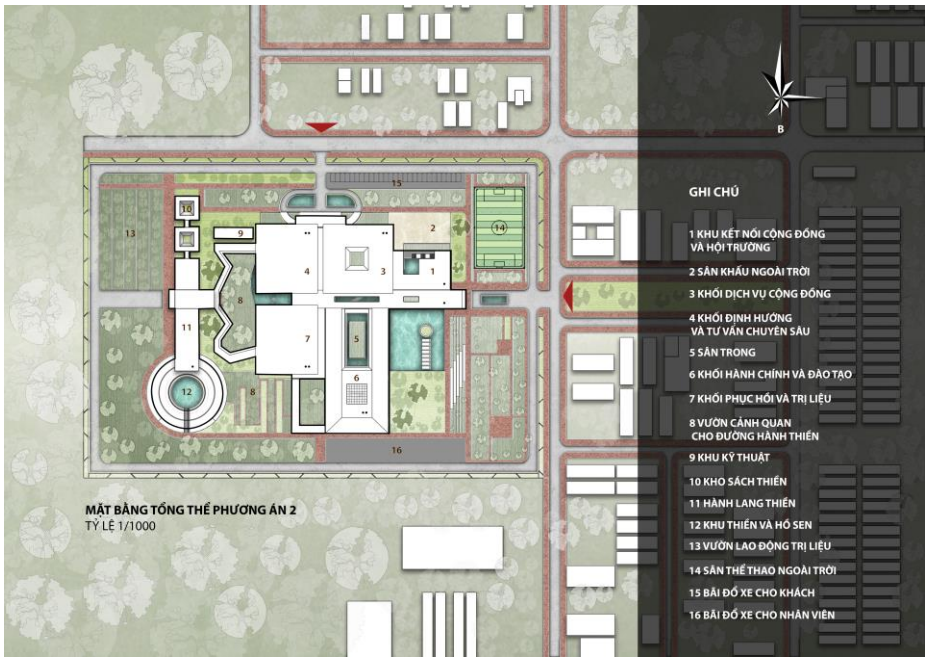
3.2.2 Ý tưởng hình khối

Hình khối công trình được tổ chức theo nguyên tắc **phân tán – kết nối – hội tụ**, với các khối chức năng riêng biệt liên kết quanh một không gian trung tâm mang hình thái vòng tròn biểu tượng cho sự chữa lành và tái tạo. Sự xen kẽ giữa khối đặc và khoảng rỗng, giữa đường nét vuông vức và đường cong mềm mại tạo nên một tổng thể hài hòa, giúp con người luôn được kết nối với thiên nhiên, ánh sáng và những khoảng không gian thư giãn trong suốt quá trình sử dụng công trình.

3.3 Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng



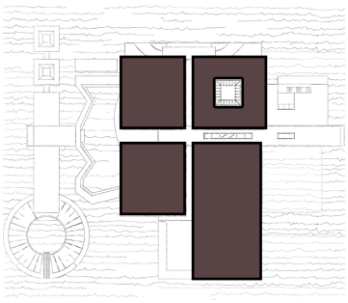
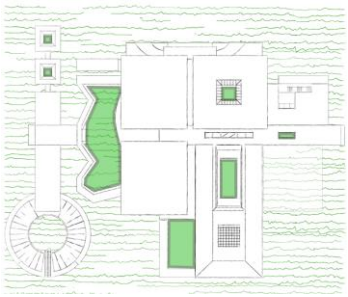
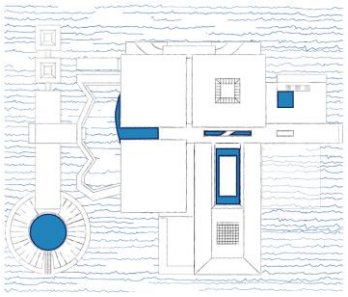
Hình 24: Quá trình hình thành ý tưởng mặt bằng

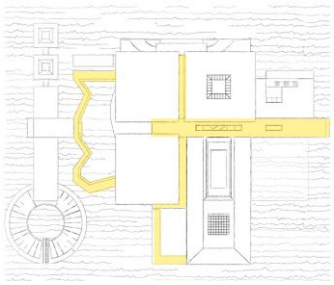
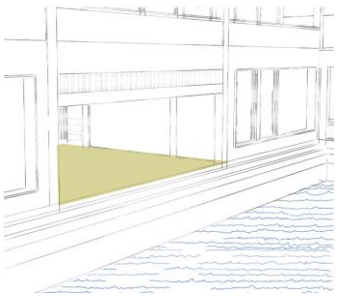
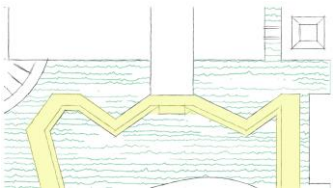


Hình 25: Mặt bằng tổng thể

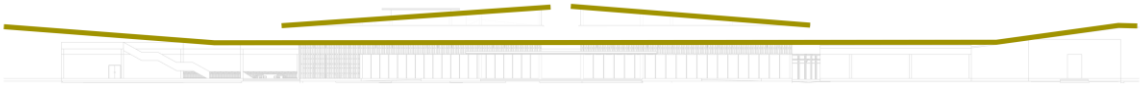
3.4 Giải pháp tổ chức không gian, thiết kế mặt bằng

Bảng 14: Giải pháp tổ chức không gian

 *Hình 26: Công trình được tổ chức theo từng khối*	Công trình được tổ chức thành các cụm chức năng độc lập nhằm giảm cảm giác áp lực của một khối kiến trúc quy mô lớn, đồng thời tạo nên môi trường gần gũi và dễ tiếp cận. Các khối được đan xen bởi sân vườn, mặt nước và không gian mở, giúp tăng cường tiếp xúc với thiên nhiên, hỗ trợ phục hồi tâm lý cho người sử dụng. Cách tổ chức này cũng tạo ra các mức độ riêng tư khác nhau, đảm bảo sự tách biệt cần thiết giữa các hoạt động nghiên cứu, điều trị và sinh hoạt cộng đồng, đồng thời cho phép công trình phát triển linh hoạt trong tương lai.
 *Hình 27: Các khoảng xanh nội bộ trong công trình*	Các khoảng xanh nội bộ được bố trí như những "ốc đảo trị liệu" nằm xen kẽ giữa các khối chức năng, đưa thiên nhiên thâm nhập sâu vào công trình. Không gian này không chỉ cải thiện vi khí hậu, tăng cường chiếu sáng và thông gió tự nhiên mà còn tạo môi trường thư giãn, giảm căng thẳng tâm lý, hỗ trợ quá trình phục hồi tinh thần và nâng cao chất lượng trải nghiệm của người sử dụng.
 *Hình 28: Mặt nước đan xen giữa các khối*	Mặt nước đan xen giữa các khối chức năng tạo nên một môi trường chữa lành giàu tính tự nhiên. Góp phần điều hòa vi khí hậu, giảm nhiệt và cải thiện chất lượng không gian. Mặt nước còn mang đến cảm giác tĩnh lặng, thư giãn và cân bằng cảm xúc. Sự hiện diện liên tục của nước cùng cây xanh giúp hình thành những khoảng chuyển tiếp nhẹ nhàng cho người sử dụng

 *Hình 29: Hệ thống hành lang kết nối*	Hệ thống hành lang kết nối các khối chức năng với không gian xanh và mặt nước, tạo môi trường di chuyển thư thái, gần gũi thiên nhiên. Mỗi tuyến hành lang đều hướng tới một khu vườn cảnh quan lớn, đóng vai trò điểm nhấn và định hướng không gian.
 *Hình 30: Bậc thang tiếp xúc mặt nước*	Bậc thang không chỉ là lối tiếp cận mặt nước mà còn là không gian chuyển tiếp tâm lý. Khi từng bước tiến gần đến mặt nước, người sử dụng dần tách khỏi sự ồn ào của môi trường xung quanh, hướng sự chú ý vào thiên nhiên, âm thanh và chuyển động của nước. Đây là một quá trình "hạ nhịp cảm xúc", giúp giảm căng thẳng, tăng khả năng thư giãn và hỗ trợ phục hồi tinh thần.
 *Hình 31: Lối đi hành thiền ngoài trời*	Lối đi được tổ chức theo nhiều đoạn gấp khúc nhằm mở ra liên tục các góc nhìn khác nhau về cảnh quan và kiến trúc. Sự thay đổi hướng di chuyển giúp người sử dụng từng bước khám phá không gian thay vì quan sát toàn bộ ngay từ đầu. Nhờ đó, hành trình trở nên sinh động hơn, khuyến khích sự quan sát và cảm nhận sâu sắc về môi trường xung quanh.

3.5 Giải pháp thiết kế mặt đứng



Hình 32: Ý tưởng mặt đứng

Mặt đứng công trình được tổ chức theo nguyên tắc **đơn giản, cân bằng và gắn kết với thiên nhiên**, phản ánh tinh thần chữa lành của một trung tâm phục hồi sức khỏe tinh thần. Hình ảnh mái dốc kéo dài được cách điệu từ kiến trúc truyền thống Việt Nam, tạo nên đường chân trời nhẹ nhàng, thân thuộc và mang lại cảm giác che chở cho người sử dụng. Hai khối công trình đối xứng qua trục trung tâm hình thành bố cục trang trọng nhưng không nặng nề, đồng thời mở ra một khoảng rỗng ở giữa như cánh cổng dẫn dắt tầm nhìn và dòng di chuyển vào không gian cảnh quan phía sau.

Lớp mặt đứng được cấu tạo theo nhiều lớp, kết hợp hệ lam đứng nhịp điệu với các mảng kính lớn nhằm kiểm soát bức xạ mặt trời, giảm chói và tăng cường thông gió tự nhiên. Các khoảng đặc – rỗng được xử lý hài hòa, vừa đảm bảo tính riêng tư cho các không gian trị liệu, vừa duy trì sự kết nối thị giác với cây xanh và mặt nước bên ngoài. Tầng trệt sử dụng các mảng tường sáng màu kết hợp hiệu ứng ánh sáng hắt, tạo cảm giác nhẹ nhàng, thanh thoát như một lớp nền tĩnh lặng nâng đỡ toàn bộ công trình.



Hình 33: Mặt đứng công trình

3.6 Giải pháp trang trí nội thất

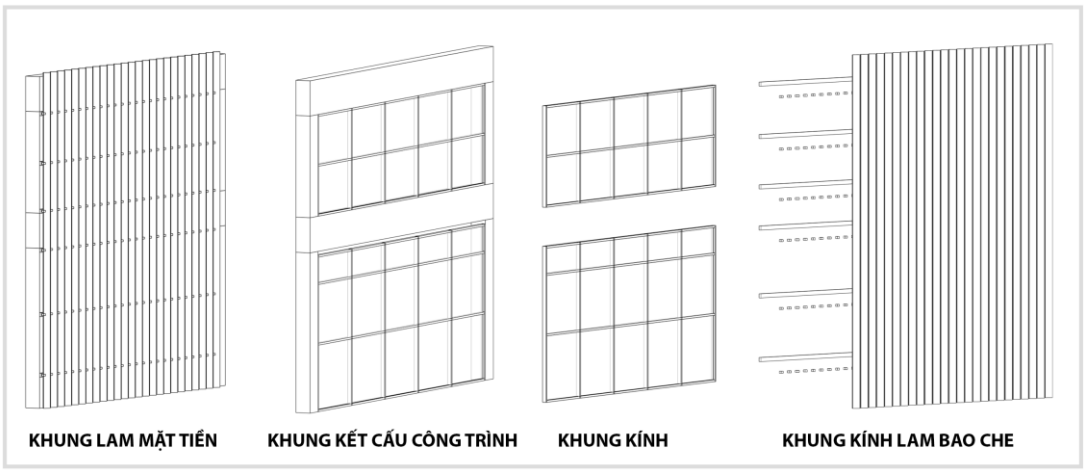


Hình 34: Nội thất

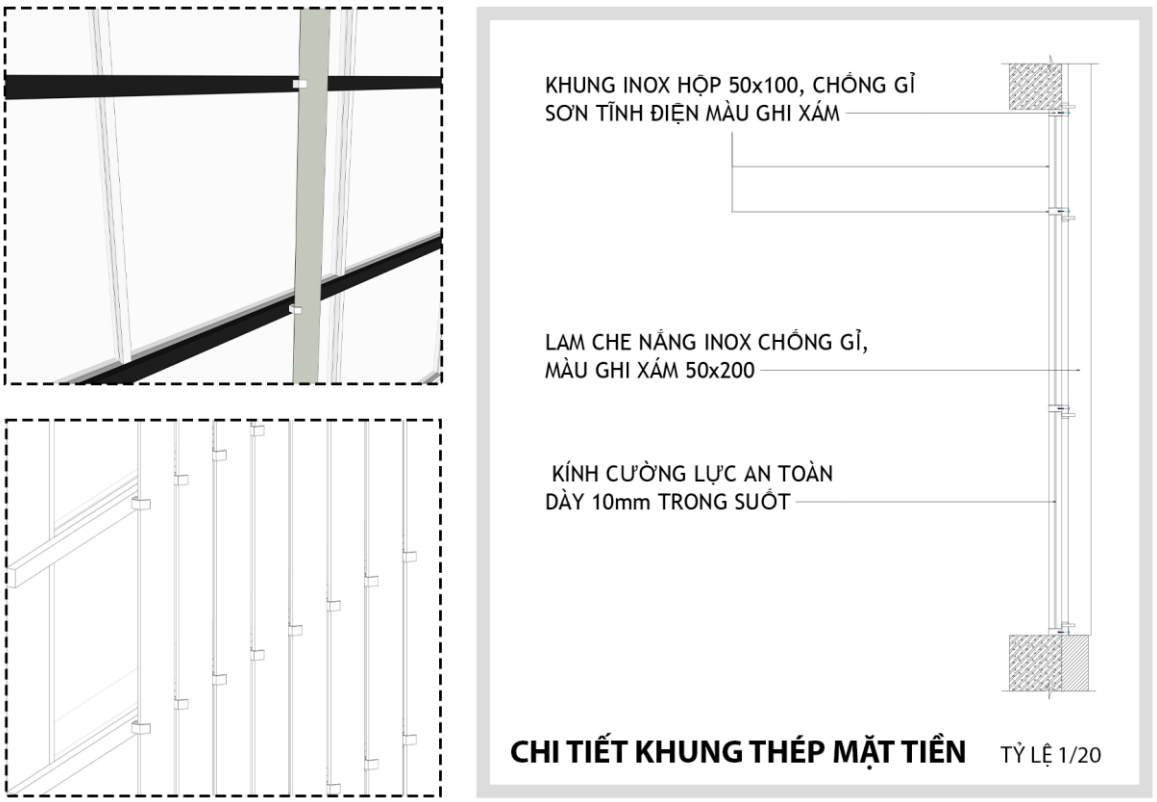


Hình 35: Nội thất

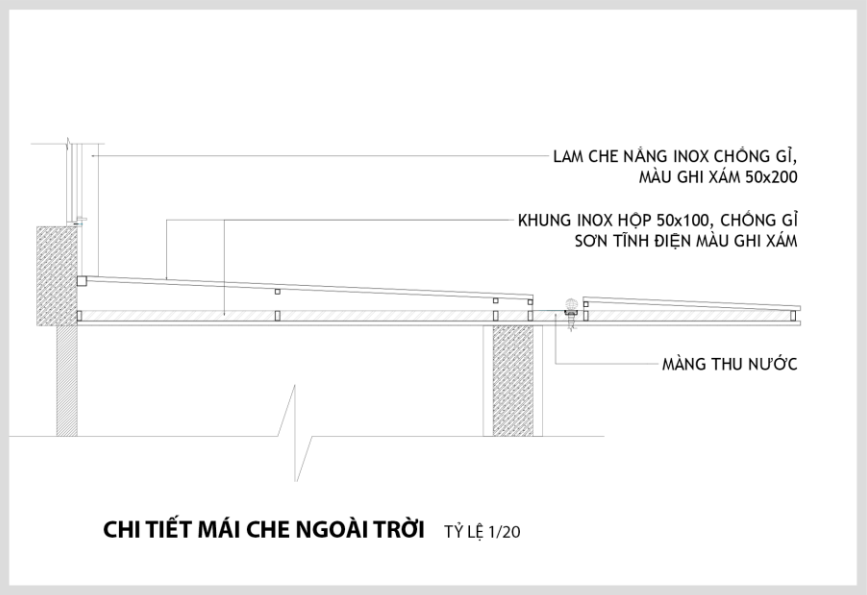
3.7 Giải pháp kỹ thuật công trình



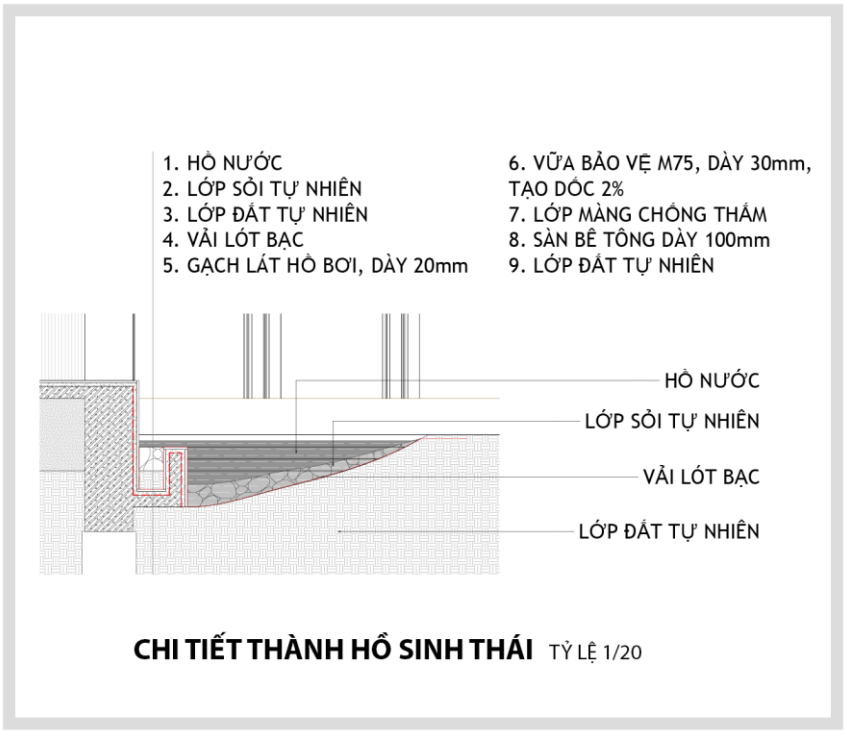
Hình 36: Bóc tách lam trang trí mặt tiền



Hình 37: Chi tiết lam trang trí mặt tiền



Hình 38: Chi tiết seno mái che mặt tiền



Hình 39: Chi tiết chống thấm hồ sinh thái

CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN

Trong bối cảnh tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh cùng những áp lực từ học tập, công việc và đời sống xã hội, sức khỏe tinh thần đã trở thành một trong những vấn đề quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sống của con người. Tuy nhiên, hệ thống chăm sóc sức khỏe tâm thần hiện nay vẫn chủ yếu tập trung vào điều trị bệnh lý, trong khi các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ và phục hồi tại cộng đồng còn nhiều hạn chế. Điều này đặt ra nhu cầu về một mô hình không gian mới có khả năng tiếp cận sớm, đồng hành và hỗ trợ người dân trước, trong và sau các tổn thương tinh thần.

Đề tài Trung tâm Phục hồi Sức khỏe Tinh thần được đề xuất như một giải pháp bổ sung cho hệ thống y tế hiện hữu, hướng đến xây dựng một môi trường chữa lành toàn diện thông qua sự kết hợp giữa kiến trúc, thiên nhiên và các hoạt động chăm sóc tinh thần. Công trình không chỉ là nơi hỗ trợ những người đang gặp khó khăn về tâm lý mà còn góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng, thúc đẩy lối sống tích cực và xây dựng một xã hội khỏe mạnh hơn về cả thể chất lẫn tinh thần. Đây cũng là bước tiếp cận phù hợp với xu hướng phát triển y tế hiện đại, lấy con người làm trung tâm và hướng tới sự phát triển bền vững của cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT VỀ TÂM THẦN - TẬP 1 (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT VỀ TÂM THẦN - TẬP 2 (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Đồ án Học viện minh triết Phương Đông – Giải Nhì Loa Thành 2023

Thiết kế bệnh viện phục hồi sức khỏe tâm lý – tâm thần Tp. Hồ Chí Minh – Giải Khuyến Khích Loa Thành 2025

Trung tâm nghiên cứu chiến tranh và hòa bình – Nguyễn Thành Tấn

World mental health report - WHO

BSMHFT brings 24/7 world-leading mental health care pilot to Birmingham - Birmingham and Solihull Mental Health NHS Foundation Trust

Certified Community Behavioral Health Clinics (CCBHCs) | SAMHSA

National headspace Day: Funding boost to improve headspace services | Health, Disability and Ageing Ministers | Australian Government Department of Health, Disability and Ageing

Mental ill health - Shared Lives Plus

The Lewisham 24/7 Community Mental Health Centre - South London and Maudsley

Find a centre - Australia wide | headspace

Sangath | Mental health

Home - The Banyan

Home - BasicNeeds Việt Nam

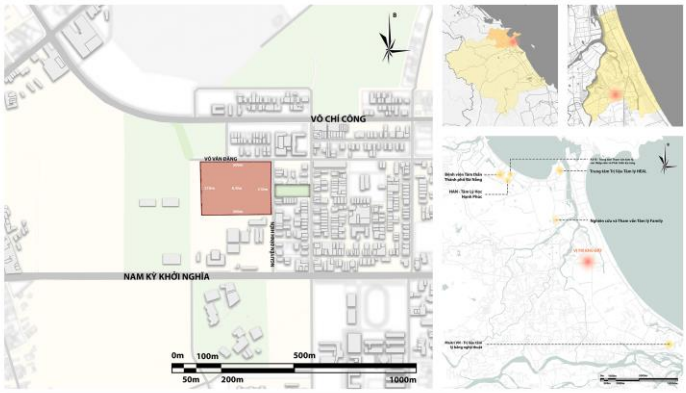


PHÂN TÍCH ĐỊA ĐIỂM

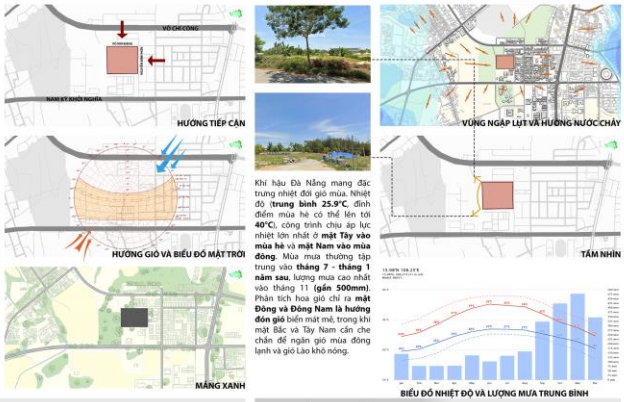
NGŨ HÀNH SƠN | TP ĐÀ NẴNG | VIỆT NAM
34 NAM KỲ KHỞI NGHĨA, HÒA QUÝ.

ĐÀ NẴNG là thành phố ven biển năng động, trong đó **Quận NGŨ HÀNH SƠN** nổi bật với du lịch nghỉ dưỡng và danh lam thắng cảnh. Khu đất sẽ hữu cảnh quan ven sông thoáng đãng và quỹ đất vuông vắn, cực kỳ phù hợp cho các công trình kiến trúc xanh và chữa lành.

LIÊN HỆ VÙNG - MẠNG LƯỚI KHÔI PHỤC "TINH THẦN"

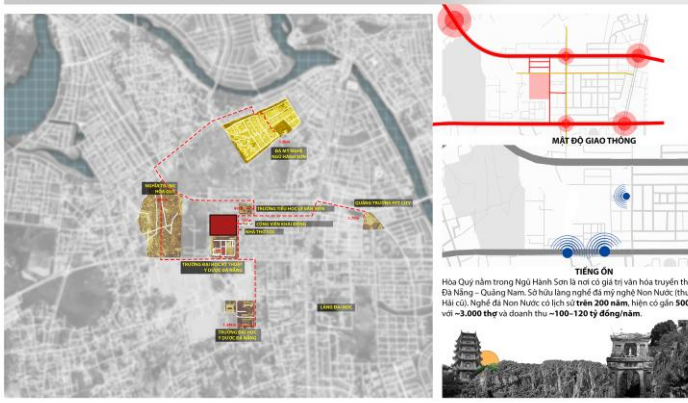


ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

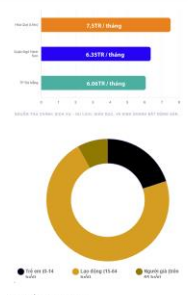


Khí hậu Đà Nẵng mang đặc trưng nhiệt đới gió mùa. Nhiệt độ (**trung bình 25.9°C**, đỉnh điểm mùa hè có thể lên tới **40°C**), công trình chịu áp lực nhiệt lớn nhất ở **mặt Tây vào mùa hè** và **mặt Nam vào mùa đông**. Mùa mưa thường tập trung vào **tháng 7 - tháng 1 năm sau**, lượng mưa cao nhất vào tháng 11 (**gần 500mm**). Phân tích hoa gió chỉ ra **mặt Đông và Đông Nam là hướng đón gió** biển mát mẻ, trong khi mặt Bắc và Tây Nam cần che chắn để ngăn gió mùa đông lạnh và gió Lào khô nóng.

ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

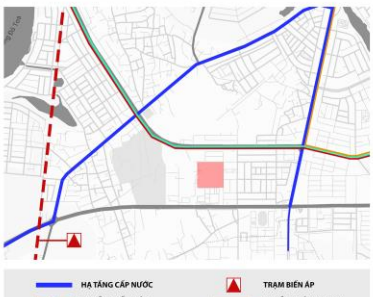


Hòa Quý nằm trong Ngũ Hành Sơn là nơi có giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của Đà Nẵng – Quảng Nam. Sở hữu làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước (thuộc phường Hòa Hải cũ). Nghề đá Non Nước có lịch sử **trên 200 năm**, hiện có gần **500 cơ sở sản xuất** với **~3.000 thợ** và doanh thu **~100–120 tỷ đồng/năm**.



85% Tốt nghiệp THPT
Khoảng 85% dân cư trên 18 tuổi đã hoàn thành chương trình phổ thông.
25% Cao đẳng & Đại học trở lên
Tỷ lệ dân cư có trình độ đại học vượt mức trung bình thành phố (23%).
30% Chứng chỉ Nghề nghiệp
Sự chuyển dịch lao động sang ngành du lịch - dịch vụ yêu cầu đào tạo chuyên sâu.

CƠ SỞ HẠ TẦNG



	ĐẠI HỌC BÁCH KHOA KHOA KIẾN TRÚC		ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ KHÓA 2021 TRUNG TÂM CẢI THIỆN SỨC KHỎE TINH THẦN TẠI ĐÀ NẴNG			
GVHD	TS. KTS NGUYỄN HỒNG NGỌC	LỚP	21KTCLC	NGÀY GIAO		02
SVTH	NGUYỄN NGỌC QUÝ	MSSV	121210050	NGÀY NỘP		



BỆNH TÂM THẦN (rối loạn tâm thần) là tình trạng rối loạn đáng kể về nhận thức, cảm xúc hoặc hành vi do sự suy giảm các chức năng tâm lý, sinh học hoặc thần kinh. Tình trạng này gây đau khổ và ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động quan trọng trong cuộc sống như học tập, công việc và quan hệ xã hội.



Tỷ lệ mắc **10** rối loạn tâm thần phổ biến tại Việt Nam chiếm khoảng **14,9% dân số** tương đương với **gần 15 triệu người**

Đối với bệnh trầm cảm, có đến **80% người bệnh** không được nhận diện và điều trị kịp thời.

khoảng **8% - 29% trẻ em và thanh thiếu niên** Việt Nam gặp các vấn đề về sức khỏe tâm thần

TRONG NƯỚC . . .

khoảng **1 tỷ người** trên toàn thế giới đang sống chung với một rối loạn tâm thần.

Cứ 8 người thì có **1 người** gặp vấn đề về sức khỏe tâm thần.

Trầm cảm và lo âu đã **tăng thêm 25%** chỉ trong năm đầu tiên của đại dịch COVID-19

. . . QUỐC TẾ

Các triệu chứng suy giảm trên phải xuất hiện với tần suất ít nhất 1 lần mỗi tuần trong vòng 1 tháng gần nhất, bắt đầu xuất hiện hoặc tiến triển xấu đi rõ rệt **trong vòng 1 năm qua** đồng thời **gây ra sự đau khổ hoặc tàn tật** đủ để khiến họ phải tìm kiếm sự trợ giúp y tế.

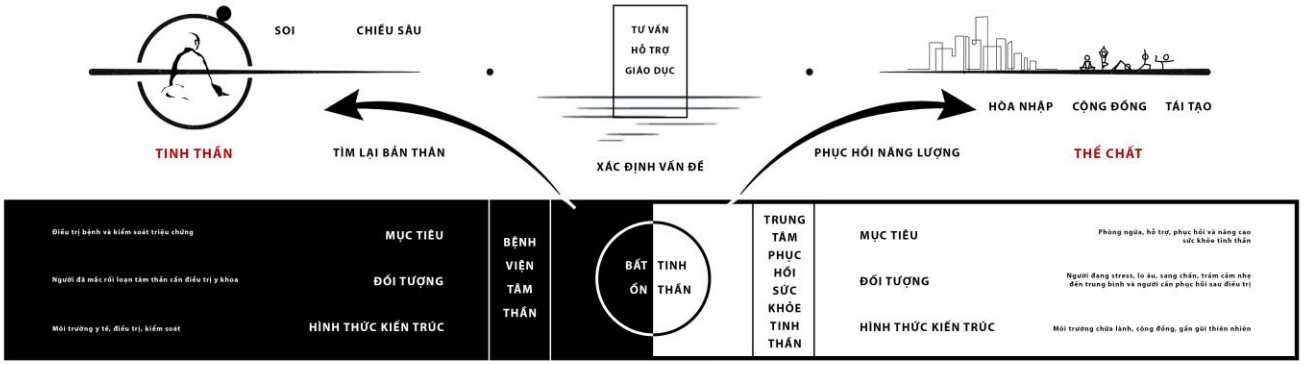
XÃ HỘI TÁC ĐỘNG ... ĐỐI TƯỢNG

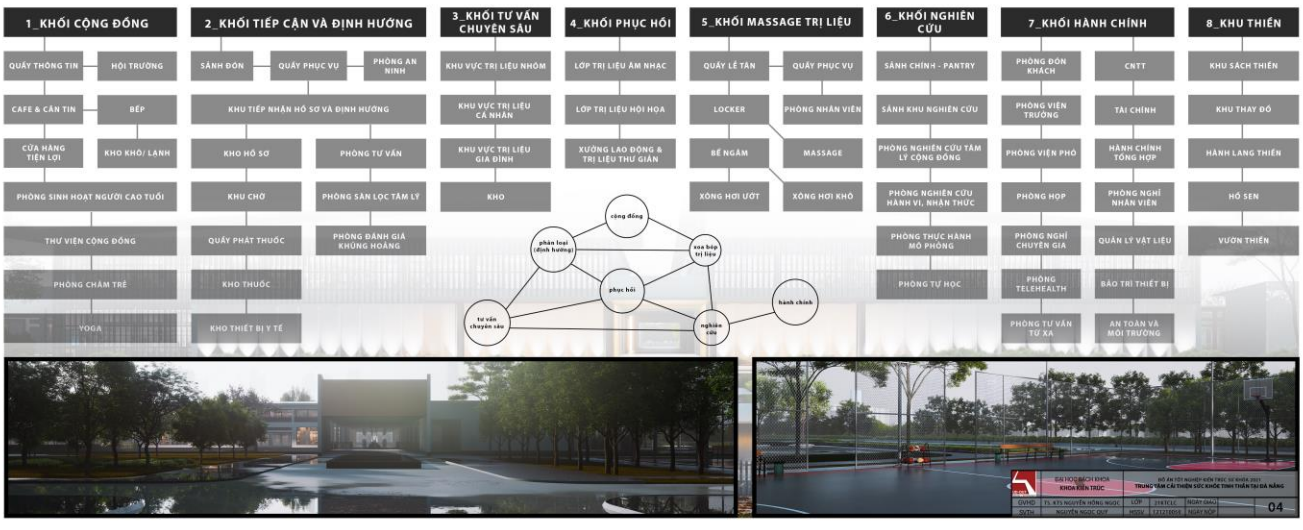
Xã hội Việt Nam vẫn còn tồn tại những định kiến nặng nề. Từ "dên", "khùng" hay "hập" thường được dùng một cách bừa bãi, tạo ra rào cản khiến người bệnh không dám thừa nhận tình trạng của mình. Khi một người bước vào cổng Bệnh viện Tâm thần, họ sợ bị hàng xóm, đồng nghiệp nhìn thấy, vì nhãn dán đó có thể hủy hoại sự nghiệp và danh dự của họ. Bệnh nhân bắt đầu tin vào những định kiến của xã hội. Sự kỳ thị dẫn đến việc trì hoãn điều trị. Do thiếu các trung tâm chăm sóc chuyển tiếp (step-down care), bệnh nhân sau khi điều trị ổn định tại bệnh viện tâm thần khi trở về cộng đồng thường bị xa lánh, không tìm được việc làm, dẫn đến tái phát và phải nhập viện lại.

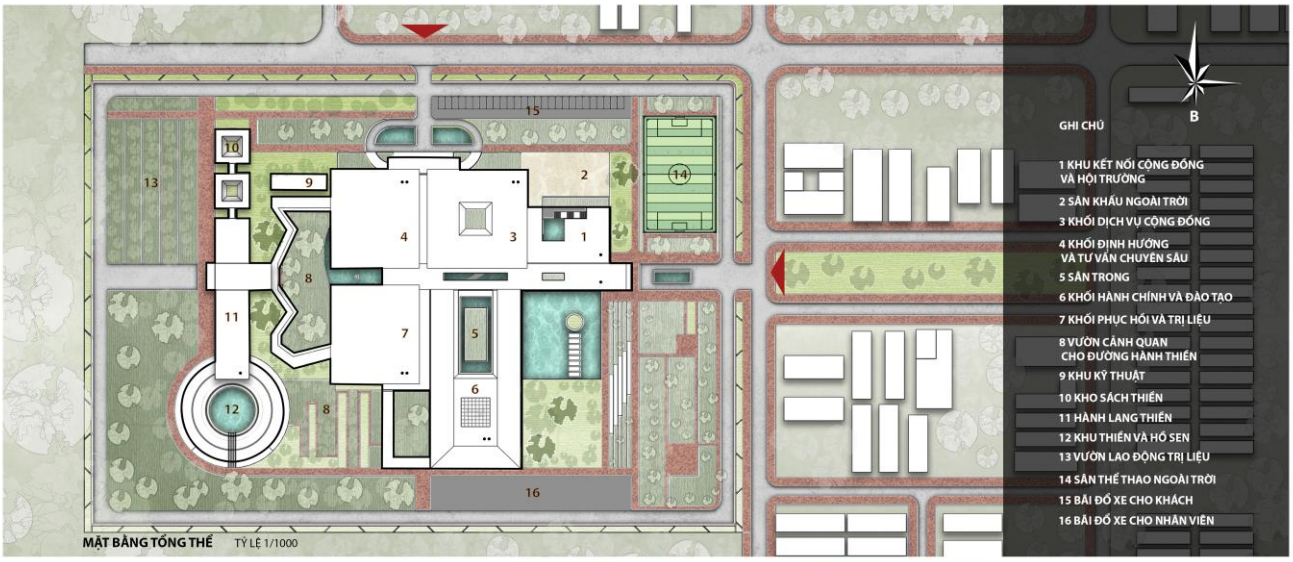


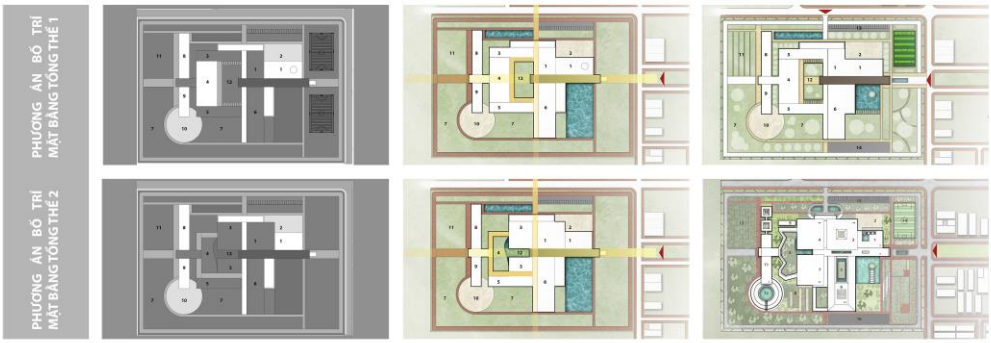


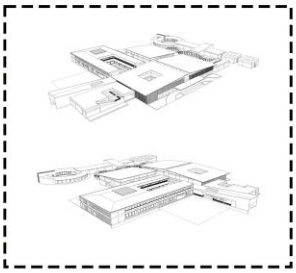




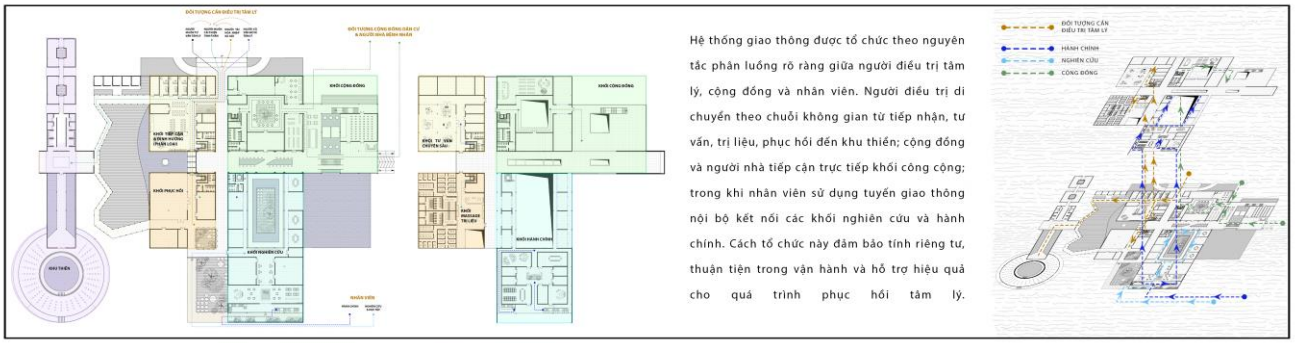




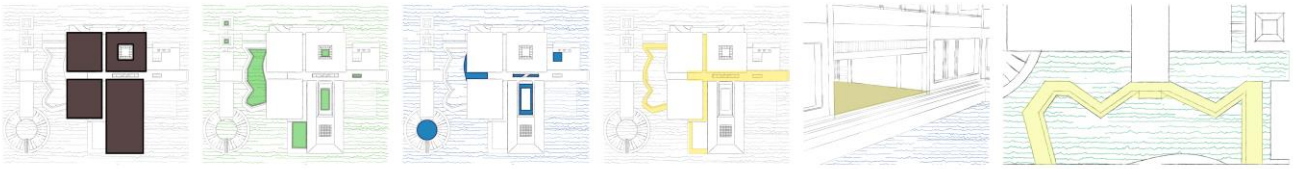




ĐH HỌC BÁCH KHOA KHOA KIẾN TRÚC		ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ KHÓA 2021 TRUNG TÂM CẢI THIỆN SỨC KHỎE TINH THẦN TẠI ĐÀ NẴNG			
GVHD	TS. KTS NGUYỄN HỒNG NGỌC	LỚP	21KTCLC	NGÀY GIAO	05
SVTH	NGUYỄN NGỌC QUÝT	MSSV	121210058	NGÀY NỘP	



Hệ thống giao thông được tổ chức theo nguyên tắc phân luồng rõ ràng giữa người điều trị tâm lý, cộng đồng và nhân viên. Người điều trị di chuyển theo chuỗi không gian từ tiếp nhận, tư vấn, trị liệu, phục hồi đến khu thiền; cộng đồng và người nhà tiếp cận trực tiếp khối công cộng; trong khi nhân viên sử dụng tuyến giao thông nội bộ kết nối các khối nghiên cứu và hành chính. Cách tổ chức này đảm bảo tính riêng tư, thuận tiện trong vận hành và hỗ trợ hiệu quả cho quá trình phục hồi tâm lý.



CÔNG TRÌNH ĐƯỢC TỔ CHỨC THEO TỪNG KHỐI

CÁC KHOẢNG XANH NỘI BỘ ĐƯA THIÊN NHIÊN THẨM NHẬP SÂU VÀO CÔNG TRÌNH

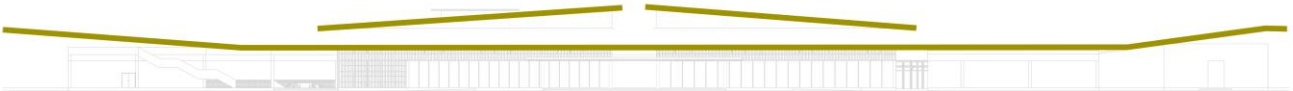
MẶT NƯỚC ĐAN XEN GIỮA CÁC KHỐI CHỨC NĂNG

HỆ THỐNG HÀNH LANG KẾT NỐI CÁC KHỐI CHỨC NĂNG VỚI CÁC KHOẢNG XANH VÀ MẶT NƯỚC

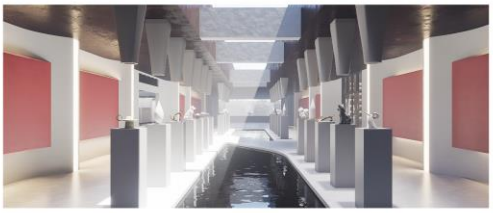
BẬC THANG TIẾP XÚC MẶT NƯỚC TẠO KHÔNG GIAN CHUYỂN TIẾP MỀM

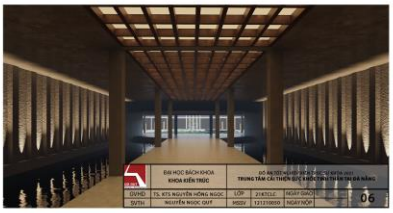
LỐI ĐI HÀNH THIỀN NGOÀI TRỜI ĐƯỢC TỔ CHỨC XUYÊN QUA CÁC KHU VƯỜN CẢNH QUAN.

Lối đi được tổ chức theo nhiều đoạn gấp khúc nhằm tạo ra liên tục các góc nhìn mới về cảnh quan và kiến trúc.

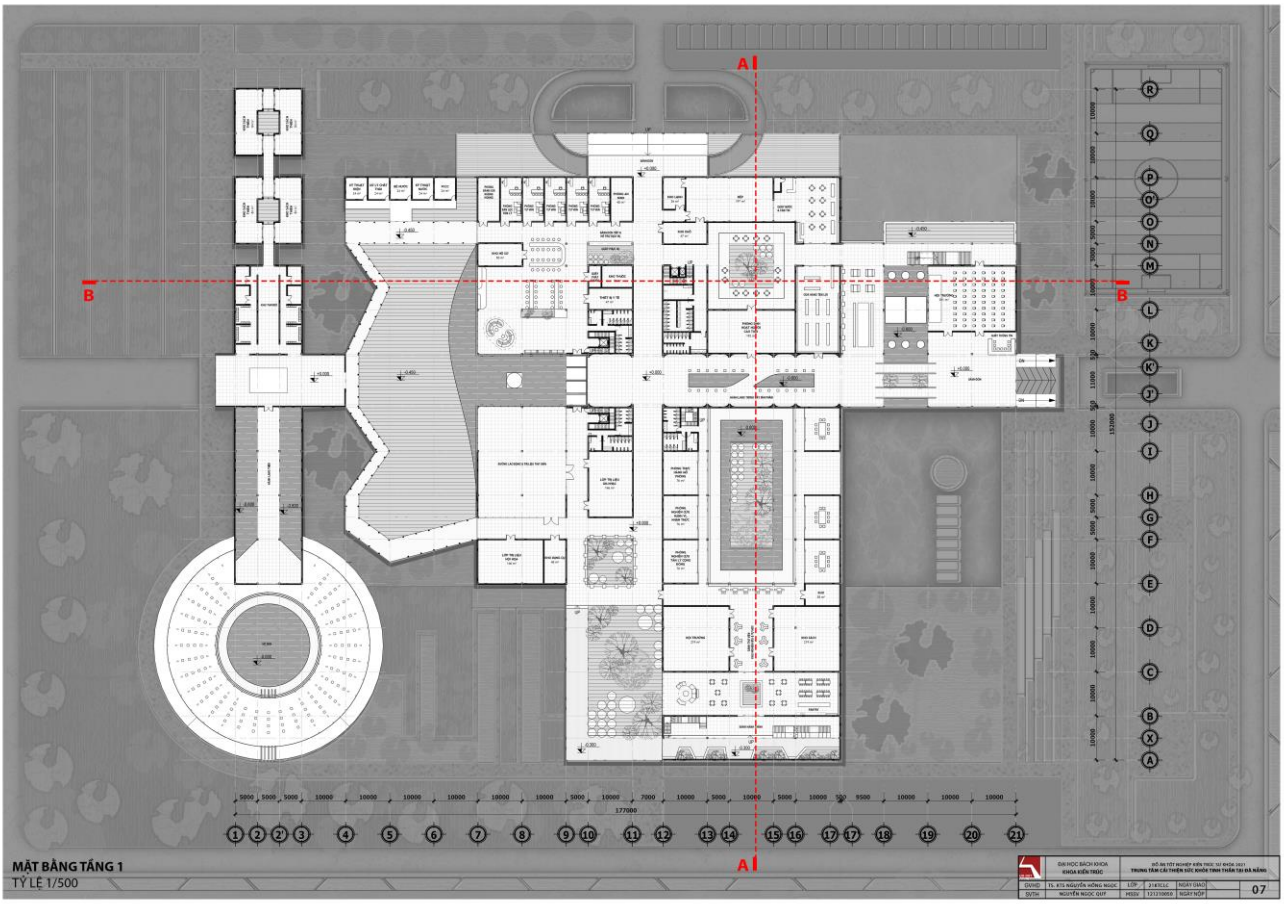


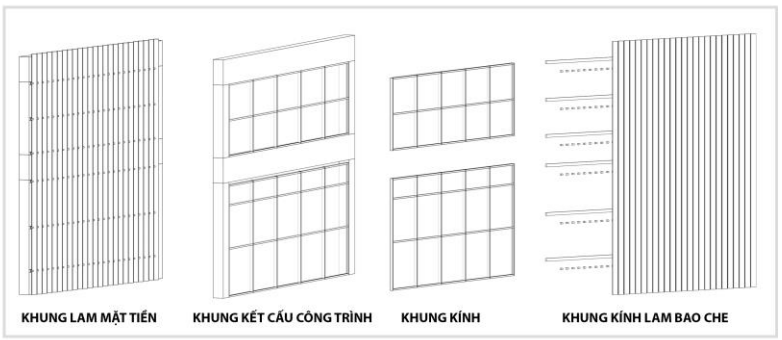


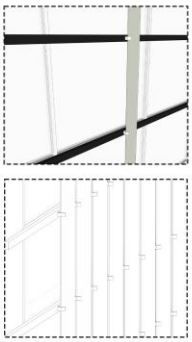


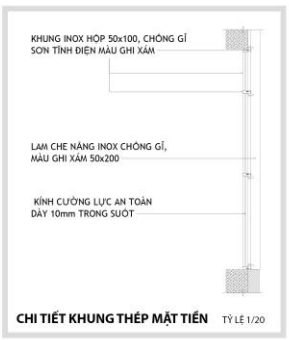


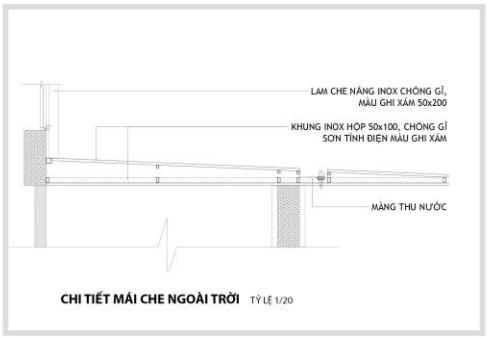
ĐH HỌC BÁCH KHOA KHOA KIẾN TRÚC		ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP KIẾN TRÚC SƯ KHÓA 2021 TRUNG TÂM CẢI THIỆN SỨC KHỎE TINH THẦN TẠI ĐÀ NẴNG			
GVHD	TS. KTS NGUYỄN HỒNG NGỌC	LỚP	21KTCLC	NGÀY GIAO	06
SVTH	NGUYỄN NGỌC QUÝT	MSSV	121210058	NGÀY NỘP	

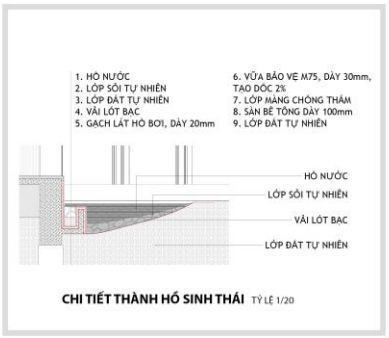

A
B
B
A
R
Q
P
O'
O
N
M
L
K
K'
J'
J
I
H
G
F
E
D
C
B
X
A
1 2 2' 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 17 18 19 20 21
177000
MẶT BẰNG TẦNG 1
TỶ LỆ 1/500
07

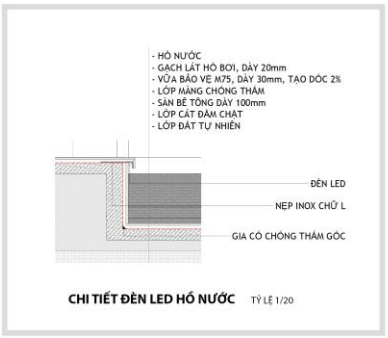

KHUNG LAM MẶT TIỀN
KHUNG KẾT CẤU CÔNG TRÌNH
KHUNG KÍNH
KHUNG KÍNH LAM BAO CHE




KHUNG INOX HỘP 50x100, CHỐNG GỈ
SƠN TĨNH ĐIỆN MÀU GHI XÁM
LAM CHE NẮNG INOX CHỐNG GỈ,
MÀU GHI XÁM 50x200
KÍNH CƯỜNG LỰC AN TOÀN
DÀY 10mm TRONG SUỐT
CHI TIẾT KHUNG THÉP MẶT TIỀN TỶ LỆ 1/20


LAM CHE NẮNG INOX CHỐNG GỈ,
MÀU GHI XÁM 50x200
KHUNG INOX HỘP 50x100, CHỐNG GỈ
SƠN TĨNH ĐIỆN MÀU GHI XÁM
MÁNG THU NƯỚC
CHI TIẾT MÁI CHE NGOÀI TRỜI TỶ LỆ 1/20


1. HỒ NƯỚC
2. LỚP SỎI TỰ NHIÊN
3. LỚP ĐẤT TỰ NHIÊN
4. VẢI LÓT BAC
5. GẠCH LÁT HỒ BƠI, DÀY 20mm
6. VỮA BẢO VỆ M75, DÀY 30mm, TẠO DỐC 2%
7. LỚP MÀNG CHỐNG THẤM
8. SÀN BÊ TÔNG DÀY 100mm
9. LỚP ĐẤT TỰ NHIÊN
HỒ NƯỚC
LỚP SỎI TỰ NHIÊN
VẢI LÓT BAC
LỚP ĐẤT TỰ NHIÊN
CHI TIẾT THÀNH HỒ SINH THÁI TỶ LỆ 1/20

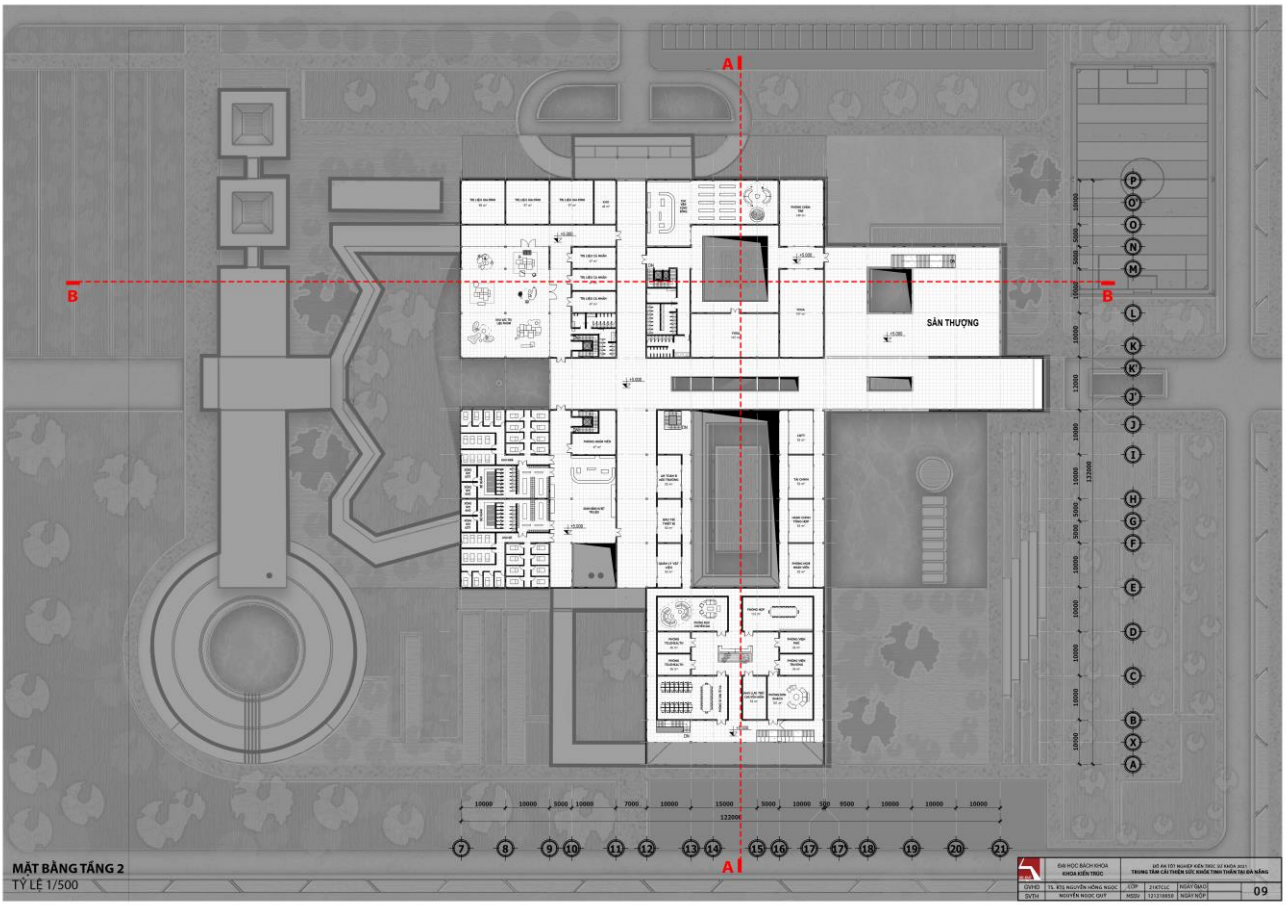

- HỒ NƯỚC
- GẠCH LÁT HỒ BƠI, DÀY 20mm
- VỮA BẢO VỆ M75, DÀY 30mm, TẠO DỐC 2%
- LỚP MÀNG CHỐNG THẤM
- SÀN BÊ TÔNG DÀY 100mm
- LỚP CÁT ĐẦM CHẶT
- LỚP ĐẤT TỰ NHIÊN
ĐÈN LED
NẸP INOX CHỮ L
GIA CỐ CHỐNG THẤM GÓC
CHI TIẾT ĐÈN LED HỒ NƯỚC TỶ LỆ 1/20

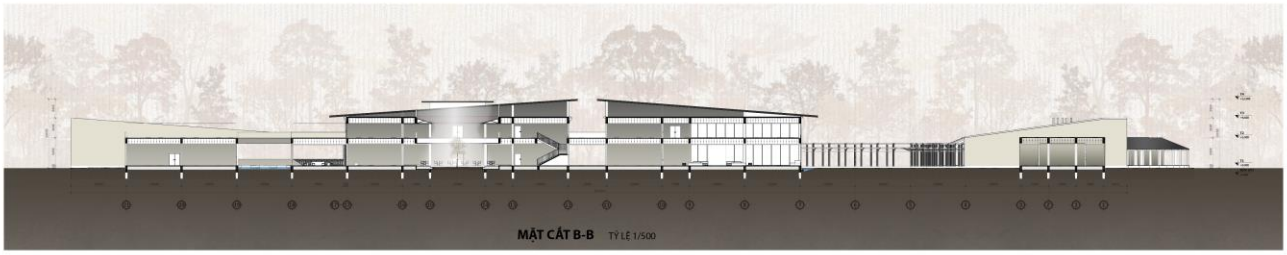


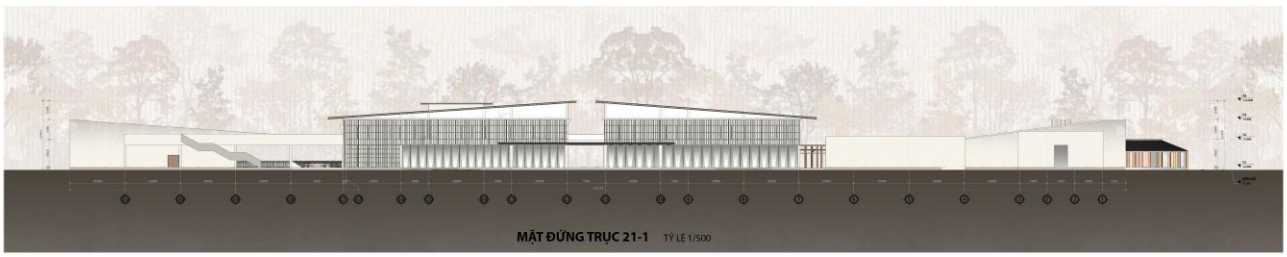




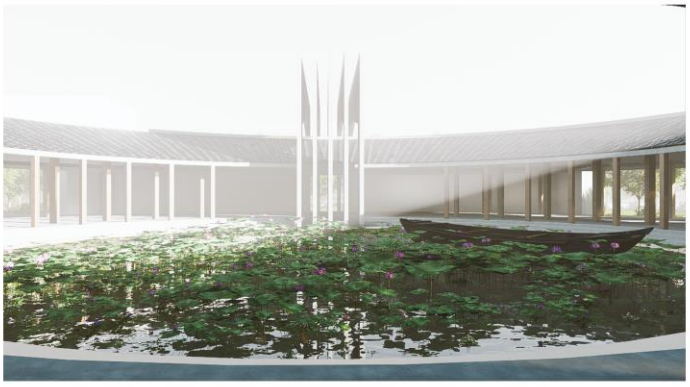

08


A
B
B
SÂN THƯỢNG
A
MẶT BẰNG TẦNG 2
TỶ LỆ 1/500
09


MẶT CẮT B-B TỶ LỆ 1/500


MẶT ĐỨNG TRỤC 21-1 TỶ LỆ 1/500

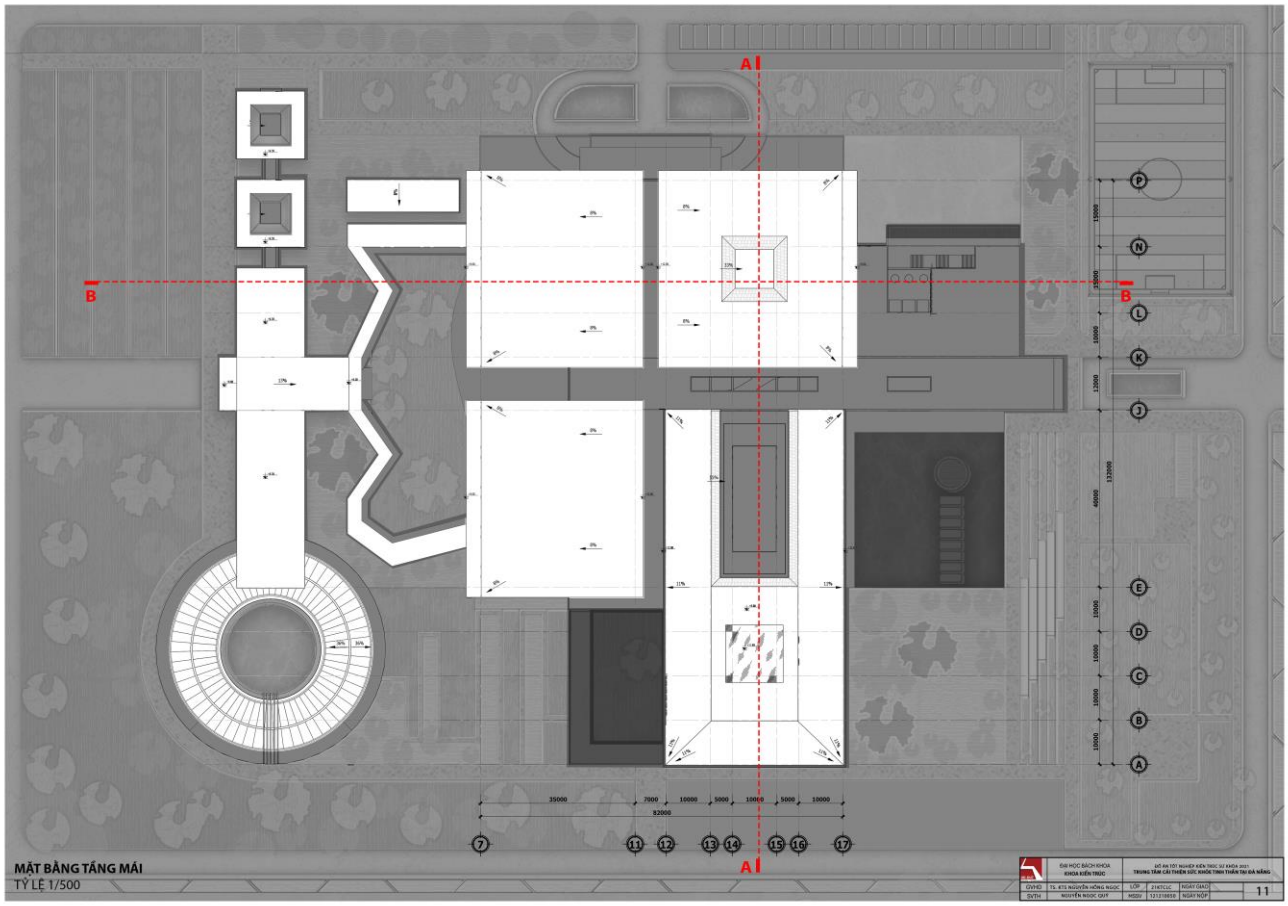


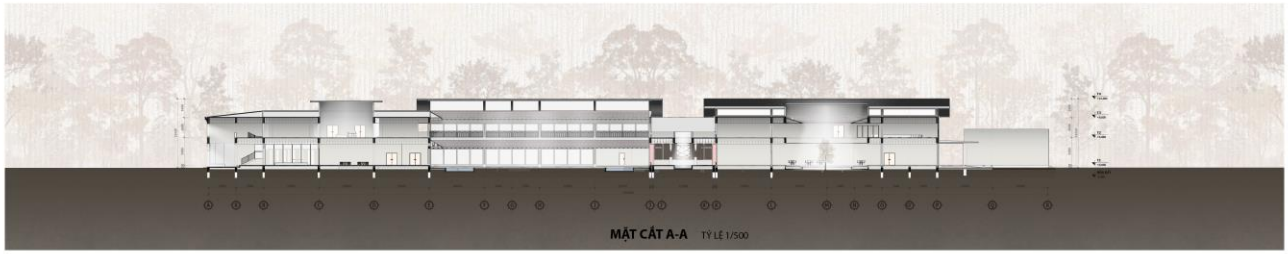







10


A
B
B
A
P
N
L
K
J
E
D
C
B
A
35000
7000
10000
5000
10000
5000
10000
82000
7
11
12
13
14
15
16
17
MẶT BẰNG TẦNG MÁI
TỶ LỆ 1/500
11


MẶT CẮT A-A TỶ LỆ 1/500


MẶT ĐỨNG TRỤC A-R TỶ LỆ 1/500


12